

PHONG-HOÀ

16 TRANG

TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU

7 XU

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN-XUÂN-MAI

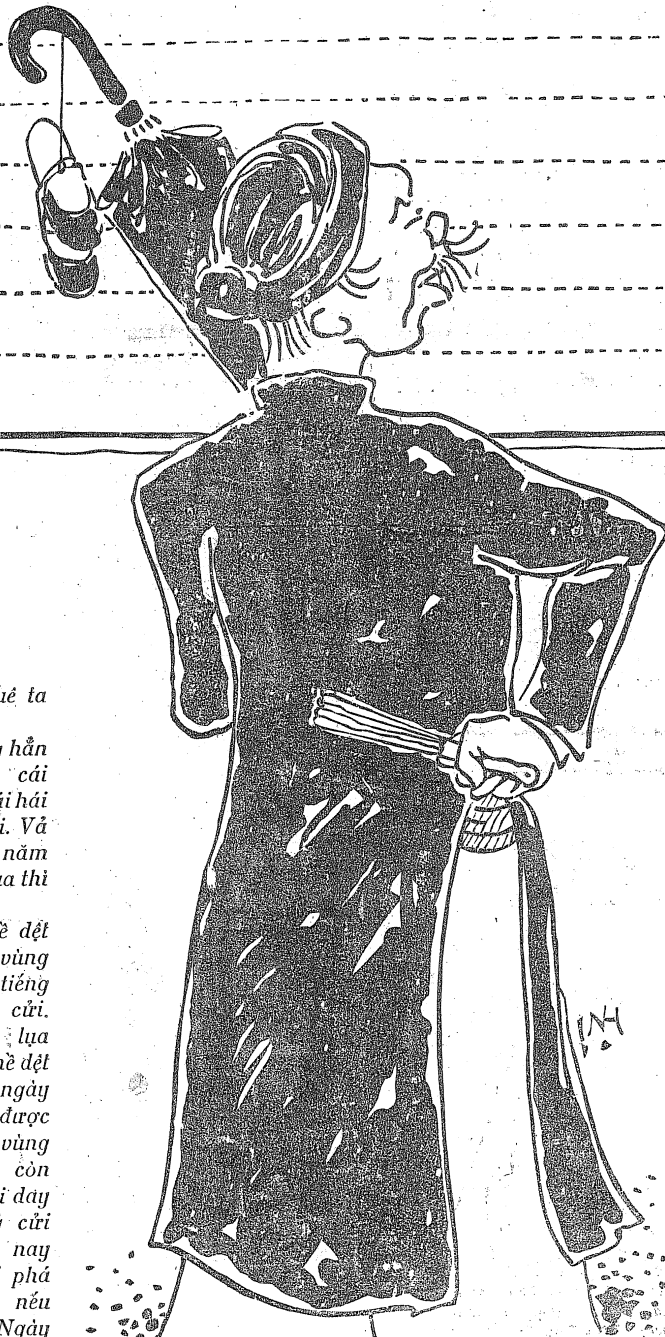
DIRECTEUR
NGUYỄN-TƯỜNG-TAM

ADMINISTRATEUR
PHẠM-HỮU-NINH

Thi L. T. 23

Bài thuốc gia truyền (đọc xong khỏe bệnh liền)

Thuốc này
chữa bệnh
các ông
đề các
tập «lắc»
Bên người
sẽ mắc
như ngài



cột đề
«gật» cho
.....)
ông ấy
cho quen
khác đọc
bệnh sai «lắc»
trông lắc đây

Vấn-đề dân-sinh

MỘT BẢN CHƯƠNG TRÌNH

Tiêu kỹ-nghệ.

Số đông người nhà quê ta không có nghề.

Cày cấy, gặt hái không hẳn là một nghề được. Đầy cái cày, cái bừa, cày cái liềm, cái hái thì ai ai mà không làm nổi. Và những công việc ấy mỗi năm chỉ có từng độ. Xong mùa thì biết làm cái gì?

Ngày xưa, ta có nghề dệt vải. Hầu hết các làng về vùng ven biển, ngày đêm ta nghe tiếng kũ-kịt của những khung cửi.

Ngày nay vải và tơ lụa ngoại quốc đã làm hại nghề dệt vải của ta. Làng Cổ-am ngày xưa là một làng sản xuất được nhiều thứ vải tốt, đến nỗi ở vùng bề cái tên «vải cổ» vẫn còn dùng để gọi chung thứ vải dầy mà thô, dệt bằng khung cửi Annam. Thế mà ngày nay những khung cửi cũ chỉ phá dùng làm chạn gác mâm, nếu không chẻ ra mà đun bếp. Ngày

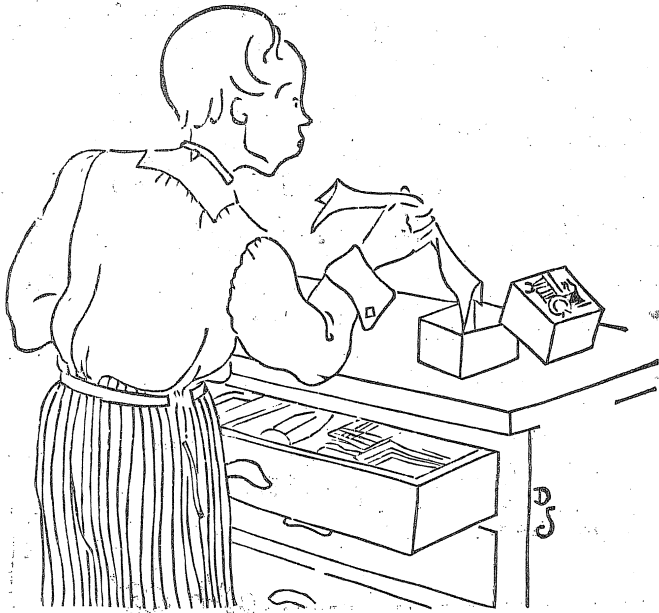
nay không còn đâu là cái tiếng «cút phạch cun phành» rất nên thơ, nghe thấy lúc đêm khuya trong các xóm hẻm, thôn cùng.

Là vì ngày nay vải ấy dệt ra bán rẻ, bán hòa vốn cũng ít ai mua. Còn ai muốn mặc quần áo «vải cổ» nữa?

Làng tôi thì không thế.

Làng tôi xưa nay vẫn không có nghề dệt vải. Nhưng ngày nay tôi đã đem nó về, cùng với nghề ren, nghề thêu. Người làng tôi đều mặc một thứ «vải cổ» và chời dũi, kẻ thì có kém phần bóng bẩy, phần lịch sự, nhưng mà sướng lắm, óng ả. Bông, mình trồng, bán lấy tiền mua chỉ, sợi, về dệt thành vải. Trồng dâu nuôi tằm lấy tơ dệt thành lụa, thành chời dũi. Mình làm lấy, mình may lấy mà dùng, Sung-sướng và đáng tự phụ lắm.

Ngoài nghề dệt, nghề ren, chúng tôi lại còn nhiều nghề nhỏ khác nữa, như nung nôi, nung gạch, dệt chiếu, làm nón, đan rổ, rá, làm bị, v...v... Nghĩa là chúng tôi hết sức làm thế nào để tự cung cấp lấy được, không cần phải bỏ tiền ra mua ở ngoài vào. (Xem tiếp trang hai)



- Tệ quá! Minh có 5, 6 cái cở mà cứ mất dần, mất mòn bây giờ còn độc một cái cở!

MỘT BẢN CHƯ'ÔNG TRÌNH

(Viết theo trạng nhất)

Thứ đồ dùng nào cần thiết, - chỉ những thứ cần thiết, - mà chúng tôi không thể làm lấy được, chúng tôi mới chịu mua: chẳng hạn như bát, đĩa, sợi. Sau nữa, những đồ chế tạo, những địa sản, chúng tôi cũng chỉ cốt có để dùng, thừa, đem bán ra ngoài càng hay. Nếu tiền bán chậu và nồi đất đủ để mua bát, đĩa, tiền bán tờ, bán vải đủ để mua sợi thì còn gì bằng. Nhưng chỉ khi nào trong làng dùng không hết mới đem bán mà thôi.

Ngày nay trong làng tôi, ai cũng có một nghề, một nghề tuy giản-dị, chất phác nhưng cũng là một nghề để nuôi sống.

Nhân dấy mà tôi trừ được mấy cái hại rất lớn ở trong dân tôi: cờ bạc, rượu phiện, kiện cáo, trộm cướp, những cái hại ở sự nhàn cư mà sinh ra. Vì tôi đã đặt một thứ tạp thuế, thuế ngồi rồi. Không phân đẳng cấp, khắp dân trong làng, trai gái cũng vậy, từ 16 cho tới 55 tuổi, ai ai cũng phải có một nghề.

Trừ những người tàn tật và những người còn bận đi học, ai không có nghề đều phải đóng thuế đồng niên là một đồng bạc.

Bởi vậy trong làng tôi ngày nay đã bớt được hạng lêu-lông: Con các ông nhà giàu cũng đều đã rúng tay làm việc cả. Vì tôi vẫn cố động ngầm cho cái lệ phải đóng thuế ngồi rồi là một sự xấu, nên không mấy ai còn chịu liệt vào hạng quý tử ấy nữa. Nhưng dù thế mặc lòng, số

thuế ngồi rồi cũng đủ cung cấp được thầy giáo mà làng đón về để dạy các nghề.

Lại có một kết quả hay nữa là bởi thói quen suy nèn, người làng tôi rất yêu và trọng sự làm việc bằng chân tay. Thành ra bây giờ làng tôi có đủ các nghề.

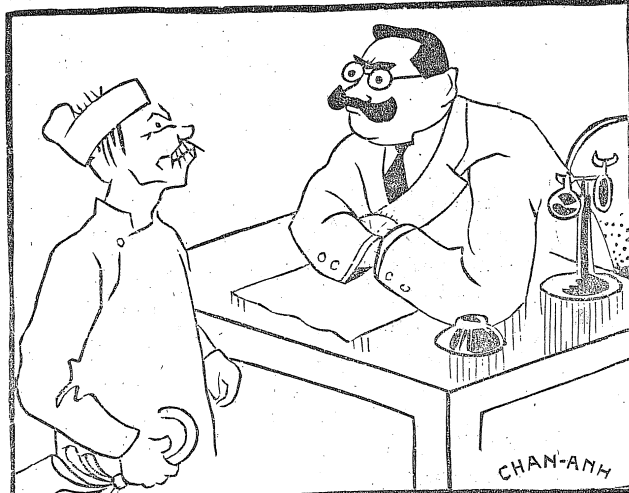
Năm ngoài chúng tôi dựng một nhà hội-đồng và lát gạch những đường đi, chúng tôi tuyên dùng thợ thuyền trong làng cả.

Tôi tưởng - tưởng làng tôi như một tổ ong, một tổ kiến mà ai ai cũng đều làm việc. Vui lắm, sung-sướng lắm.

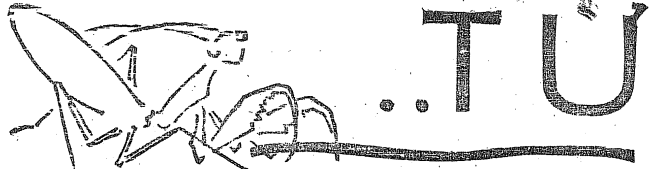
Đó, ông coi cái ý nghĩa tự cấp ăn trong hai chữ TỰ-LỰC mà các ông nêu lên làm tên cho văn-đoạn của các ông, đã có người thực hành rồi đó, mà thực hành trước khi biết rằng các ông cũng có cái ý kiến tốt đẹp ấy.

NHỊ-LINH

Thi L T. 24



Ông cũn - Bao nhiêu tuổi?
Lý Toét - Băm quan lớn, chúng cháu tuổi Tý.
Ông cũn - Bao nhiêu? nói mau
Lý Toét - Băm Giáp Tý.



Số sa
sẽ ra phụ-trương Phong-Hóa
sẽ đăng
BÔNG HOA XIM ĐẠI
của Khải-Hưng
Mỗi số 3 xu

CÂU TRUYỆN LOANH QUANH VỀ MA

Ba-Ếch - Sao lại không có ma? Biết đầu đây. Nói đến ma, nghĩ đến ma là ma có và sống một cách rõ rệt rục rờ rồi. Tôi cho nó sống hơn cụ nữa.

Lý-Toét - Sống hơn tôi? Ma sống hơn tôi?

Ba-Ếch - Vàng, cụ sống chẳng qua được mười năm nữa là thọ. Đến lúc cụ trăm tuổi, còn ai nghĩ đến cụ. Họ chẳng có tôi nhớ đến tính chất phác thật thà của cụ, thương đến cụ, khốc đến cụ mà thôi! Rồi tôi cũng hai tay buông xuôi, theo cụ vào cõi hư vô, khi đó ai nói đến cụ, đến tôi nữa. Ma-qui từ lúc có người mẹ muối, lúc tình thân hoàng hôn trông thấy con đem-đỏ sáng mà sợ hãi, đem cái bình vôi vờ lên mà thờ, nó đã có sinh sản nảy nở ra, còn mãi với cái óc mẹ tin của loài người, có phải là sống lâu, mà sống một cách oanh liệt, hơn tôi với cụ không?

Lý-Toét - Ô! tôi chết thì cũng ra ma chứ!

Ba-Ếch - Cụ lý luận khá đấy, chẳng kém ông Phan-Khôi mấy tí. Nhưng nước Anam mình đã nhiều ma lắm rồi, cụ còn muốn làm ma nữa làm gì! Đấy, cụ xem, bao nhiêu ma qui các nước khác, vì khoa học, vì sự tiến bộ, lần lút trốn chạy về cả nước Nam mình: còn chỗ nào là chỗ không có ma-qui, thần thánh nữa: chỗ này là ông đồng, chỗ kia là ma chơi, chỗ này hồn đá lớn được người lay lục,

chỗ kia thẳng bé chết non được hưởng hương hoa chỗ này là miếu thờ quan lớn, chỗ kia là đền thờ thánh mẫu, quỹ thần thật là nhung nhúc, nhiều hơn ruồi, muỗi.

Lý-Toét - Ma là ma, mà thần là thần chứ, sao ông lại vợ đũa cả nắm thế?

Ba-Ếch - Đệ tử chúng con ngu muội, nhờ thầy chỉ giáo cho ma khác thần ở chỗ nào?

Lý-Toét - Ô... Ma khác thần chứ. Ma tà, mà thần chính.....

Ba-Ếch - Vàng, nhưng thế nào là tà mà thế nào là chính.

Lý-Toét - Tôi có hậu bóng đầu mà biết được.

Ba-Ếch - Cụ không biết à? Tà là ma, mà chính là thần, cụ ạ.

Lý-Toét - Ủ, phải đấy, mà chính bao giờ cũng thắng tà.

Ba-Ếch - Cái đó thì tôi chưa dám chắc. Tôi vừa mới đọc hào Lục-Tĩnh Tân-Văn, thấy họ có đăng một truyện ma vừa xảy ra ở Thanh-hóa. Theo truyện ấy, tà đã thắng chính, mà lại còn đuổi được cả thần đi nữa.

Lý-Toét - Làm gì có.

Ba-Ếch - Báo Lục-Tĩnh đăng lại còn không có. Ở xã Sơn-viên, tổng Thọ-hạc, phủ Đông-sơn, thuộc tỉnh Thanh, có ba nghề (đền làng) là: nghề Thương thờ thần Sơn-cao-Liêu (một vị thần nhân, người tàu), nghề Hạ thờ thần Nguyễn-Trải, và phủ Ba thờ đức Thánh nam.

Ba vị thần đương yên lành, no thần ẩm cật thì bỗng một đêm thu, có một con ma về tác quái trong xã, làm chết người hai vật, lại làm hại mất thần Sơn-cao-Liêu mà chiếm lấy nghề Thương.

SỐ MÙA XUÂN
Sẽ ra ngay 23 Tết
36 trang - Giá 0\$20
Phụ bản về Liên ngữ hát các của Trần-Bình-Lộc.

Bìa vẽ mỗi của Lemur, Cỏ tam-cúc mới của Lemur. Chiếu bóng Phong-Hóa của Lemur. Chờ tết của Núi-Lang. Nhiều tranh vẽ của Nhất-Sách và Đông-Sơn. Một năm qua của Tô-Lý. Bèo đường đặng bước của Khải-Hưng. Khai bút rồng của Tú-Mỡ. Cung chúc tân-niên thập bát tại-từ Tú-Mỡ... Thơ xuân của Thế-Lữ v. v...

MẤY CUỘC THI VỀ TẾT

Thi truyện vui - Hai trang giấy viết là cùng. Có liên lạc với Tết hay Mùa xuân thì non.

Thi tranh khôi hài, và thi vui cười - Phải có tính cách Tết và Mùa xuân.

Thi thơ Tết và câu đối Tết.

Mọi cuộc thi có: 1 giải nhất hai năm báo hay sách vở đáng giá 0\$00. Giải nhì 1 năm báo hay sách vở đáng giá 0\$00. Giải ba hàng báo, giải tư, giải năm 3 tháng báo.

Đến 25 Janvier hết hạn gửi. Nếu dự nhiều cuộc thi thì xin viết riêng mỗi thứ một tờ giấy cho tiện việc nhà báo.

Các nhà buôn muốn đăng quảng cáo vào số Tết thì xin mời lại nhà báo thương lượng, ngay từ bây giờ.

NHỎ ĐẾN LỚN

Lý-Toét — Đức Sơn-cao-Liêu là ông thân người Tàu ấy, phải không?
Ba-Ếch — Chính phải.
Lý-Toét — Ủ, có thể chứ. Con ma ấy chắc là con ma Annam.

Ba-Ếch — Không rõ, nhưng chỉ biết nó đánh bại được một vị thượng đẳng thần.

Lý-Toét — Nhưng ai bảo cho dân làng biết là nó đánh bại được thần đi? Chắc là đức thánh Mẫu chứ gì?

Ba-Ếch — Không phải. Chính là con ma ấy. Nguyên một đêm về thượng tuần tháng chín ta, vào khoảng cuối canh hai, tên Thăng, nhà ở gần nghề Thượng ra đóng cổng để đi ngủ, nó thấy trong nhà có đèn lửa sáng choang, thì vội chạy đến xem là ai đi lễ cơm mới mà khuya-khoắt như thế. Nhưng đến nơi gõ cửa thấy đèn tắt...

Lý-Toét — Thế thì có gì là lạ. Người ta tất đi chứ gì!

Ba-Ếch — ... rồi thoáng thấy một người mặc đồ trắng đi ra, vụt biến mất.

Lý-Toét — Khớp!

Ba-Ếch — Lần thứ hai, một bon tuần cũng gặp ở gần nghề một người mặc đồ trắng, đầu đội nón lính, hỏi thì trả lời rằng ở trong đền, rồi biến mất. Lũ tuần sợ hết vía. Trông con ma gặp lũ tuần cũng sợ hết vía, ai ngờ mười hôm sau ông phó tổng lại gặp ngay, ông phải một bữa hú vía.

Từ đây, dân làng đi coi đến năm, bảy quê giò và hai, ba quê bới. Ông thầy nào cũng nói có ma về nên làng lo sợ, rước thầy phù thủy về trừ ma và triệu ông thần trốn mất về Báo Lục-tính chép câu chuyện này, cho là một truyện huyền bí.

Lý-Toét — Huyền bí thật.
Ba-Ếch — Bảo là bí thì đúng hơn. Vì ông thần Sơn-cao-Liêu bị vào nước bị **Lý-Toét** — Thế bây giờ đã bắt được nó chưa?
Ba-Ếch — Nào có bắt được. Giá dân làng cứ thưa với ông đồn, hay xin sở mật thám cho người về, thì có lẽ đã tóm được con ma ấy rồi, nhưng lại đi gọi thầy phù-thuỷ về, thì chẳng khác gì nhờ ông Nguyễn-vân-Vinh bói cho một que hay vạch đầu gối ra mà hỏi ma nó ở đâu.

Lý-Toét — Sở mật thám thì bắt thế nào được ma?

Ba-Ếch — Cụ không biết. Họ đã bắt một đám... ma rồi đấy. Tôi không nhớ về độ nào, nhưng ở một làng kia, thuộc mạn Đông-triều, đêm đêm thường thấy tiếng than khóc ở trong một quả núi.

Ai đi qua, ghé tai vào một cái lỗ hổng tối om của quả núi ấy cũng thấy tiếng thì thầm hoặc ìn-ri. Lúc trăng lặn n.ày mờ, có người thấy ánh vàng trên núi b.ó... ma mặc áo trắng, chẳng khác gì ở nghề Thượng làng Sơn-viện cả... Từ

Lý-Toét — Nhưng mà đây là thằng ăn cướp, còn con ma ở trong Thanh là con ma thật cơ mà!

Ba-Ếch — Thì vẫn, nó là ma, mà nó sống cũng như tôi với cụ. Không tin, cụ cứ vào đấy mà xem.

TỬ-LY

đó, dân làng sợ hãi, đem hoa quả, mỗ lợn gà đến cúng con ma ở trong quả núi. Mà lạ, cứ chiều đem cúng, mai thấy hết sạch. Ai cũng đồn là ma thiêng..., định lập đền thờ Ấy thế là con ma thiêng ấy sắp sửa thành... thần.

Chẳng may trong làng mất cướp, sở mật thám phái người đi điều tra... nhân đó, họ bắt ngay được con ma sắp thành thần: nó là... một tên ăn cướp.

Lý-Toét — Ô! lạ nhỉ.

Ba-Ếch — Có gì là lạ. Quả núi có hang, mà hang ấy là sào huyết của tên cướp nợ. Nó giả vờ than khóc để huyền hoặc lòng người... mà dân ta dễ tin quá, không có sở mật thám thì nó thành thần đấy! Đại khái truyện ma quỷ, thần thánh khác cũng như rửa cá!

Lý-Toét — Nhưng mà đây là thằng ăn cướp, còn con ma ở trong Thanh là con ma thật cơ mà!

Ba-Ếch — Thì vẫn, nó là ma, mà nó sống cũng như tôi với cụ. Không tin, cụ cứ vào đấy mà xem.

TỬ-LY

TỰ-LỰC VĂN-ĐOÀN

Sấp ra  3 cuốn sách

NỬA CHỪNG XUÂN

của **Khái-Hưng**
 Có thêm nhiều trang về đoạn cuối để kết luận một cách thú vị và chu đáo hơn
(Tác-giả xuất bản)

VÀNG VÀ MÁU

của **Thế-Lữ**
 Tả những sự ghê sợ trong hang vắng đá những thi vị của cảnh rừng núi cao cả
 thắm u
(Sadep xuất bản)

ANH PHẢI SỐNG

Những truyện ngắn sửa chữa lại và chọn lọc kỹ.
 của **Bảo-Sơn** và **Khái-Hưng**
(Sadep xuất bản)
SẼ BẮT ĐẦU BÁN VÀO QUẢNG TẾT

*Xa xa mờ khác,
 Đá trắng phau-phau,
 Hoa thơm bát ngát,
 Buo kẻ rơi châu!*

*Mồ ai hừ quanh
 Tên khác đã mờ
 Một cơn gió lạnh
 Lá rụng lơ thơ.*

*Hỡi hồn vô chủ
 Ta thấp nên nhang
 Hồn an giấc ngủ
 Ở dưới suối vàng,*

NGUYỄN-VĂN-CAM

Nay mới sẽ bán:

CẠM BẢY NGƯỜI

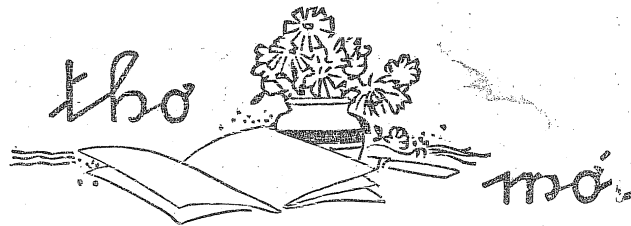
Của **Thiên-nư Vũ-trọng-Phụng**
 Ai muốn rõ những ngón gian lận trong sự đen đỏ?
 Ai muốn rõ những nhân vật quan trọng trong nghề cờ bạc bịp?
 Ai muốn tránh khỏi nạn đổ bạc?
Nên đọc sách này
 Société Annamite d'Édition et de Publicité
 1, Boulevard Carnot - Hanoi

BÁN ĐẠI GIẢM GIÁ!!!

Chê man, chê bat và chê tàu ướp đủ các thứ hoa Dừa, lè và măng đông hộp. Yên Quảng-nam, cà-cướng nước và củ cải răm v.v.

Ich-Phong

20, Phố hàng Nón, Hanoi
 Giày số 302



CẢNH VỚI NGƯỜI

*Có ai đi qua chốn ấy?
 — Cái chốn mà cơn gió chiều thu
 háy hầy
 Nhẹ nhàng lay động những bụi lau
 khô,
 Mà tiếng reo rge phảng phất mơ hồ
 Như tiếng thổ dài của khách chung
 tình vắng bạn?
 — Cái chốn mà giòng suối trong
 chán nản
 Thành thốt rơi trên tảng đá trắng
 tình.
 Mà những giọt nước rỏ long lanh
 Làm tưởng đến giọt lệ của đôi bạn
 vắng xa cách?
 — Cái chốn mà cây, cỏ, nước, non
 cảm khách,
 Mà mây mưa lơ lửng trên đầu,
 Mà chim bay riu riu tìm nhau,*

*Mà trên vách đá rêu lơ mờ phủ
 Còn in hai chữ «yêu thương» nêi
 cũ?
 — Cái chốn ấy, này ai ơi! nếu có đi
 qua,
 Thì làm ơn nhắn hộ với non, nước,
 cỏ hoa
 Rằng có một người vẫn nồng-nàn
 âu yếm,
 Nhưng mối tình đành phải âm thầm,
 dấu diếm,
 Như thờ ơ, lãnh đạm, nhạt phai,
 Vì lòng còn mông lo mưu tính cuộc
 sinh nhai!*

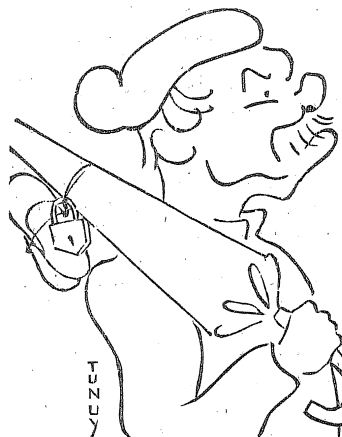
NGUYỄN-VĂN-KIỆM

MỒ VÔ CHỦ

*Mồ ai vô chủ,
 Ta đến viếng thăm.
 Rêu đã đầy phủ,
 Biết đã bao mòn?*

Thi L. T. 15

LÝ-TOÉT XEM HỘ



Lý-Toét (đặc chỉ) — Hừ, lần này thì bọn máy khó lòng mà cướp được của ông, họa chăng là máy có chìa khóa.

PHÒNG THĂM BỆNH

Bác-sỹ Ngô-Trực-Tuân
 Có bằng chuyên môn Dược-anh của Đại-học đường Paris
 46, Phố Hàng Cót — Hanoi
 Giày số 725

Giờ khám bệnh:
 Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ
 Chiều từ 4 giờ đến 7 giờ
 Thăm bệnh ngoài phố mời giờ nào cũng đi

CHÈ HẠNG NHẤT

Chà Nhất Phẩm và Tam-Hỷ bán ở Hội-Chợ Nam-Dinh gói một tháng tiền thụ được hơn một triệu đồng vì sao mà tiền thụ được nhiều thế? Vì chè **NIÊN-TRƯỜNG** và **Tam-Hỷ** là hàng chè tốt nhất (cạnh chè, nước sạch, các nơi xa gần đều mua dùng đều khen tặng: chè tốt, chè ngon và đã được nhiều lần, nhất là là con Nam-Dinh trước kia vẫn dùng chè khác, nay lần dịp hội chợ bán thì mà bà con mua chè **Nhất Phẩm** và **Tam-Hỷ** ở trong gian hàng **KIM-TRÁI** về việc nói riêng rằng không còn thứ nào ngon hơn là chè **Tam-Hỷ** và **Nhất-Phẩm** được đồng gọi là chè **Hạng Nhất**.

Hai phòng 140 phố Khách
 Hanoi số 3 phố Hàng Ngang
 Hàng-Mậu 215 phố Khách
 Công-Phát 288 phố Khách

LÀM HỒ BÁC TÚ-MỠ

Chống án lên tòa Phúc-thẩm
đư luận.

N. V. Sinh, biên hộ sư, vô bằng
cấp ở các tòa đư luận.

Sau khi đọc những lời ban Đư-
thẩm tòa « sơ cấp » « Đư luận Bàn
trẻ » do « cụ » Bút-vô-Tư chủ tọa, kết
án Tú-Mỡ ngày 13-12-33.

Sau khi xem xét rõ ràng tập hồ
sơ về việc ấy :

Nghĩ rằng án tòa « sơ cấp đư luận
Bàn trẻ » phạt Tú-Mỡ không hợp lẽ.

Nghĩ rằng theo pháp luật đã gọi
là ban « Đư thẩm » thì ban ấy chỉ
có quyền xét hỏi bên bị, bên nguyên
mà không có quyền kết án,

Nghĩ rằng ban ấy đã lạm quyền
kết án, lại chỉ nghe theo lời thêu dệt
bên nguyên,

Nghĩ rằng về bên bị, ngoài Tú-Ly,
đến bị cáo-nhân khai thế nào tòa
cũng chẳng để ý,

Nghĩ rằng đã báo là tòa Đư luận
mà ban Đư thẩm lại họp « kín » ở
nhà báo ông Minh đến cả Tú-Mỡ
cũng chẳng hay, chẳng biết,

Nghĩ rằng vẫn Tú-Mỡ trước ở tạp
chí Thanh-Niên (1) và tạp chí Tứ-dân
thì đứng đắn, nay ở báo Phong-Hóa
lại thấy « cọt nhả, bông lơn », đó
chẳng qua Tú-Mỡ biết chữa mình,

Nghĩ rằng có lẽ Tú-Mỡ thấy đọc
giả báo chí xưa nay bị những lối văn
văn ru ngủ, rỗng tuếch, bí đặc làm
cho họ vừa muốn ngủ lại vừa khó
chịu trong người, nên hẳn định đổi
trò để giải khuây họ một lúc,

Nghĩ rằng dù Tú-Mỡ ngày hai
buổi vác ó đến sở Tài-chính hay hẳn
muốn trên Giòng nước ngược đua
hỏi cũng vẫn là quyền tự do của
hắn, không pháp luật nào được can
đự vào,

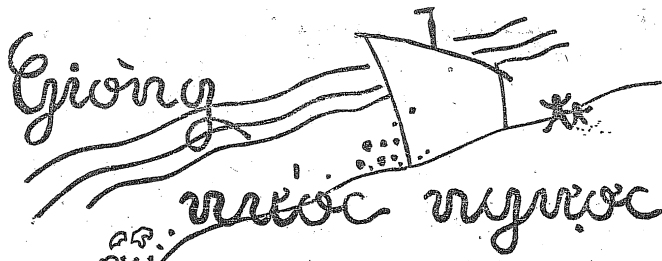
Nghĩ rằng việc Tú-Mỡ tự sánh với
Tú-Xương rất lờ mờ không bằng
cớ, có lẽ tòa hiểu lầm lời hấn ao
ước được như Tú-Xương mà buộc
tội hẳn một cách quá vô lý nghĩa,

Nghĩ rằng về truyện « quý hai gói
trống hai tay » ngày 27-10-33 trong
P.H. số 70 hẳn đã khai :..... « Lối
tại ai khêu tình ta trước, Bồng tư
đứng ai dân nước non gi »;

Nghĩ rằng lời khai ấy đúng sự
thực vì có Phụ-Nữ nọ buông the vừa
hề cửa đã có câu :

....« Dầy dầy sẵn đúc một tòa
Làm tôi trông thấy vậy mà thất

(1) Chữ không phải báo Khai-Hóa như bạn
trở nời.



MỘT TÂM LÒNG VÀNG

(Đáp lại bài phong dao mới « Bao giờ có đi lấy chồng »
của Tú-Mỡ đăng trong Phong-Hóa số 74).

Hỡi anh mặc áo rách vai
Thương anh gió trúc mưa mai lạnh
lùng.
Cây em, em hủ ngại-ngùng
Đường kim mũi chỉ sẵn lòng giúp
nhau.
Giúp thôi, chẳng lấy công đâu,
Nửa là của nọ em cầu mà chỉ.
Em là con gái thôn quê,
Ưa khăn mỏ quạ chẳng hề quần «sạn»
Người em mộc mạc, suềnh-sòàng,
Áo mũi chẳng sừng đồ hàng « bông-
bay »,
Cùng là quần trắng nhiễu tày
Chín e làng xóm kẻ đay người cười.
Giày dầm cao gót, ói thôi,
Đường quê đất thịt, trượt thời sái
chân.
Nón em nắng rã mưa rằm,
Cái ó cán bạc em cầm chẳng quen,
Màn trướng sáo, gói « dăng-len »
Chiếu hoa cặp đố, chân mền gấm
nhung.
Nhà tranh, có sừng cho không?
Nghĩ xa-xối, luống ngại-ngùng, biết
sao!
Hòm da, phủ nhiễu hoa đào,
Váy sồi, áo vải dựng vào sao
đang...

Hoa dầm, mặt đá kim cương,
Giày tim buộc cổ, xuyến vàng đeo
tay
Chân bùn, tay lấm thàng ngày
Thân em với cửa bàu này vô duyên.
Rượu nồng, lợn béo thêm phiền,
Chè, cau, bánh, mít phí tiền sa-hoa.
Nhớ câu cửa miệng người ta
Miếng ăn quả khâu cũng ra thành
tàng!
Ó-tô mười chiếc nghênh-ngang,
Lách sao ngõ hẻm đường làng quanh
co
Năm trăm tiền cưới anh cho,
Đề anh mặc món nợ to sau này.
Góp dần, sạt chiếc lương tày
Làm thận trâu ngựa kéo cày sao
đang.
Anh rằng lương ít em thương,
Nỡ nào em để anh vương nợ nần.
Nhà em và cũng thanh đần
Lấy chồng em cũng chẳng cần huyênh
hoang.
Nhà tranh với tấm lòng vàng
Lòng quê em chỉ mơ-màng thế thôi

Gái quê tàn thời
NGUYỄN-THỊ-BA-VÀNH
con cụ Lý-Toét

kinh »,
Nghĩ rằng có đã được như thế thì
« thành cũng dở, nước cũng xao »
huống là Tú-Mỡ, người phàm xác
thịt.
Nghĩ rằng những đơn của phái
Phụ-Nữ đệ lên tòa « Sơ cấp đư luận
Bàn trẻ » kiện Tú-Mỡ về tội dùng
chữ « bắn trôi » toàn là những đơn
vụ cáo không căn cứ vào chứng cứ
rõ ràng,

Nghĩ rằng tòa buộc Tú-Mỡ tội
« lạm dụng » lòng tin của một « ít »
độc-giá báo Phong-Hóa thật không
đúng, vì có chứng Phụ-Nữ Thời-
Đàm ngày 30-11-33 đã khai : « trông
làng báo hiện thời, báo Phong-Hóa
chiếm giải nhất về số xuất bản ».

Nghĩ rằng chính ngày tòa « Sơ cấp
đư luận Bàn trẻ » họp ngày 13-12-33,
« cụ » Thanh-Nhân, một quan tham
ngại ở tòa ấy cũng công nhận báo

Phong-Hóa được nhiều người đọc,

Nghĩ rằng báo Phong-Hóa đã được
nhiều người đọc, nhiều người đọc
thì tất nhiên có nhiều người tin báo
Phong-Hóa, mà đã tin báo Phong-
Hóa thì tất nhiên tin cả Tú-Mỡ,

Nghĩ rằng vì tòa hiểu lầm lời khai
của Tú-Ly ngày 24-11-33 trong P.H.
số 74, nên mới bạo gan báo độc-giá
P.H. đều là trẻ con ;

Nghĩ rằng sự hiểu lầm ấy theo
« luật Phan-Khoái », nên buộc vào tội
ác-ý, vì thật ra Tú-Ly chỉ muốn khai:
báo P.H. viết không cốt để các cụ
non như cụ Chánh-án Bút vô Tư
xem mà cốt để cho những người
ura hải hước, ura hoạt động như trẻ
con, như thanh niên nước ngoài.

Nghĩ rằng tuy trên « giòng nước
ngược », Tú-Mỡ có khi thả thư từ
cùng Cã-Mốc và Mụ-Bèo, song chỉ
«ối riều hạng người « xuân dã... bốn
mươi đư » mà còn mơ tưởng sớm
đào, lối mạng, trộm mền thàng yêu.

Nghĩ rằng những thơ ấy không có
giọng « tình », không có tình chất
lãng lờ, không đến nỗi làm hại « Bàn
trẻ », làm « suy đồi Phong-Hóa » như
một số văn-sân ở đất Đại-Việt hiện
thời và một số tiêu thuyết chữ Pháp
chất đầy đủ các hiệu sách.

Vì những lẽ ấy.

1. Xin tòa Phúc thẩm đư luận tha
bằng cho Tú-Mỡ là kẻ vô tội bị người
vụ oan, vì một lẽ bất chính.

2. Xin tòa nghe theo lời yêu cầu
Tú-Mỡ :

a) Buộc các cô Phụ-nữ bên nguyên
« liên đới »... « khiêu-vũ » một tối ở
Hà-thành để phạt tội cùng độc-giá
P.H. vì các cô gây sự kiện cáo nên
phải đọc bài biện hộ đầy những chữ
« nghĩ rằng » này,

b) Buộc có Phụ-Nữ Thời-Đàm
phải bỏ hẳn những lối « lý luận cổ
ngông », những lối văn thơ sáo cũ
như bài « có phòng oán » mà người
chứng Nhát-dao-Cạo (nay là Hàn...
dãi đầu) đã đệ lên tòa ngày 24-11-33
Buộc thế để đền danh giá cho kẻ bị
cáo oan....

3. Xin tòa buộc « cụ » Bút-vô-Tư
phải từ chức Chánh-án tòa « Sơ cấp
đư luận Bàn trẻ » vì :

a) Có lẽ « cụ » chưa đến tuổi làm
việc khó khăn ấy ;

b) Có lẽ « cụ » đến tuổi, nhưng
hoặc « cụ » chẳng thanh liêm, hoặc
« cụ » thiếu trí xét đoán.

Ba điều ấy « cụ » Bút-vô-Tư phạm
đến điều nào thì « cụ » vẫn chưa
đáng mang cái huy hiệu « Vô-Tư ».

Làm tại P.T. ngày 30-12-33

Ký tên :

Biện hộ sư vô bằng cấp, N.V.Sinh

Một nghề rất mới !!

Bản hiệu đã đem trước nhất vào địa hạt Đông-dương
nghề dệt áo pull-over, có dessin Jacquard nay lại mới mua
ở bên Đức nhiều máy dệt pull-over, cache-col và cravate
lối đan chéo « l'ressé » trông cực kỳ đẹp chưa đâu có.

Mua buôn hay mua lẻ xin nhớ kỹ cái áo nào cũng có
dấu hiệu Cụ-Chung mấy thật là hàng của bản hiệu. Xin
hạ con chó nhảm. Vì có mấy người thợ của bản-hiệu xin
thời cũng ra mở hiệu, mua lại những máy cũ của khách,
làm hàng xấu rồi cũng bắt trước tên hiệu Cụ...

Hiệu dệt chính
CỤ - CHUNG

100, Rue du Coton, Hanoi

GRANDE FABRIQUE DE PEINTURES



53, Rue de la Citadelle — HANOI

XUỞNG CHẾ SƠN « Thăng-Long », BÀN BUÔN KHẮP ĐÔNG-PHÁP

NGƯỜI

TỪ CAO ĐẾN THẤP

VÀ VIỆC



PHỤ BẢN SỐ MÙA XUÂN
của họa-sĩ Trần-bình-Lộ
họa
« LIÊN NGỒI HẢI CỰC »

Viện dân biểu Trung-kỳ.
Ông Lạc-Nhân trong báo Tiếng Dân có nhắc tới quyền biên bản của Viện dân biểu Trung-kỳ làm cho ta phải đề ý.
Ông Nguyễn-Trác đọc bản dự thảo nói qui trình của viện, đến khoản thứ 18, ngân nga lấy giọng: « Trong hàng ủy nhiệm các dân biểu không được nhận huy-chương hay phẩm hàm gì của chính-phủ ban thưởng đâu vì có gì cũng vậy ».

Rút lời, ông Võ-Hoành (nguyên Ân-sát) đồng-đặc đứng lên. Đã tưởng ông lấy luật-pháp kết án những phường vụ hư danh. Nhưng ông... lại thích phẩm hàm. Ông nhất định không chịu khoản đó, bảo rằng ngoài việc viện ra, nếu ai có công với Nhà-nước thì cứ việc được nhận huy chương phẩm hàm... Kế đến ông Nguyễn-Kỳ, cũng nguyên Ân-sát, cũng lấy giọng quan tòa, xin cho nghị viện được nhận huy chương.

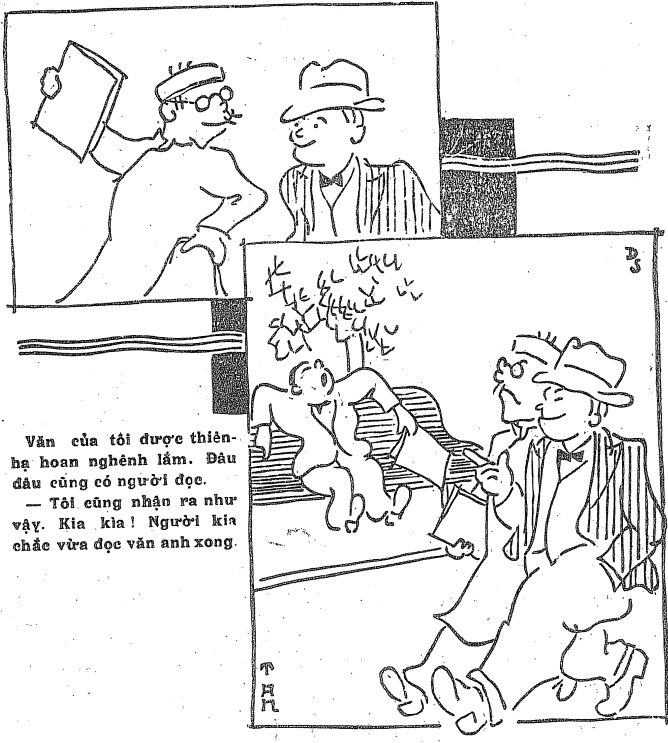
Phần đời bọn nghị viện râu dài quá rốn, bọn theo tây học, ông Lê-thành-Cánh, nguyên tham-tá ngạch tòa Sứ, ông Võ-đình-Thuy, nguyên cán sự chuyên môn... Mấy ông này còn trẻ người non dạ, biết đâu đến cái giá-trị vô song của phẩm hàm, của huy chương. Nói chi đến nhân phẩm, đến tài năng là thứ bỏ đi! Nên theo lời các cụ nghị già cả, lần-cần mà xin cho nghị viện được nhận phẩm hàm và huy chương đi thôi. Ở đời có gì hơn hư danh đâu!

Trí mẫn tiếp, giọng hài hước.
Ông Nguyễn-Xiễn vừa rồi có đăng một bài dài trong báo Xứ sở annam, nhan đề « Trí mẫn tiếp ».

Ồ! Đừng sợ vội. Không phải ông nói đến trí khôn của ông Phạm-lê-Bồng đâu mà lo. Không phải ông bảo ta động đậy theo phương pháp của Xứ sở hay bảo tôn quốc hồn quốc túy đâu mà hãi.

Ông ta chỉ muốn cái cho « Trí mẫn tiếp » của ông ta mà thôi.

Nguyễn Tử-Ly nói đến bài « Khoa-học không cần ai biện hộ » của ông Tòi,



Văn của tôi được thiên-hệ hoan nghênh lắm. Đầu đầu cũng có người đọc.
— Tôi cũng nhận ra như vậy. Kia kia! Người kia chắc vừa đọc văn anh xong.

cho ông Tòi là Nguyễn-Xiễn, rồi nhận ông Tòi bảo ông Phan-Khoi là mâu thuẫn như com chim sẽ đâm vào bụi, có bảo ông « Nguyễn-Xiễn tôi » cũng mâu thuẫn như ông Phan-Khoi, như con chim sẽ đâm vào bụi rậm.

Ông Xiễn không nhận là ông « Tòi », vì bài nào ông viết ông cũng ký rõ tên ông, và vì không phải chỉ có ông mới săn sóc đến khoa-học, nếu chỉ có Tử-Ly mới có trí mẫn tiếp (giọng hài hước).

Nhân đó, ông thú rằng ông sợ hãi những người có trí mẫn tiếp, chẳng khác gì những thanh kiếm ở đời thượng cổ sắc đến nổi... những hội che chở sức vật khuyến các nhà mở lộn nên dùng đến.

Rồi nhân khi dùng giọng trào phúng ấy mà riêu chơi, đương khi làm gạch trí khôn (trait d'esprit) như người tây họ vẫn nói, ông Nguyễn-Xiễn lại nhũn như con chi chi mà thú rằng không có « Trí mẫn tiếp ». Chắc là ông sợ cũng thành ra thanh kiếm sắc... dùng để mở lộn chứ gì!

Ông Nguyễn-Xiễn, ông Bửu-Hội và Tử-Ly.

Xong rồi, ông Nguyễn-Xiễn lại nhắc đến một bài của ông Bửu-Hội đăng ở tạp chí « quyền vờ xanh » mà Tử-Ly đã

dịch đăng.
Ông trách Tử-Ly theo ông Bửu-Hội mà bảo rằng nhờ ông nên tinh khí « ether » mới hóa thêm ba tính chất mới : là nóng, sáng và làm cho dễ ngủ.

Ông Xiễn không nhận ông làm cho ether hóa ra nóng, nếu nó đã làm cho độc-giá dễ ngủ.

Nhưng đó là lời của ông Bửu-Hội, Tử-Ly dịch chịu yên phận dịch, không dám dịch sai! Ông Xiễn đổ cho Tử-Ly thật là danh giá cho Tử-Ly quá, nhưng Tử-Ly chẳng dám nhận cái danh giá đó cũng như ông Xiễn không dám nhận cái danh giá làm ông « Tòi » vậy.

Ông Xiễn vẫn biết thế lắm, song nhân câu truyện đó ông có thể tỏ ra rằng ông cũng có trí mẫn tiếp, nên ông không nỡ bỏ hoài cơ hội tốt ấy. Mà thật, trong bài ông, nào là « trí mẫn tiếp » đóng hộp, nào là « trí mẫn tiếp » đóng bánh, như lời ông nói — thấy lộn sộn cả.

Nhất là lúc ông bàn đến lý thuyết của Tử-Ly. Ông quả quyết rằng theo cái lý thuyết đó, không phải là Annam, người Annam nào làm thơ tây..., người Annam nào đánh vợt, người Annam nào đá bóng và nhảy dâm, người Annam nào ăn vận như ông thầy tổ loại người (Adam), người Annam nào uống rượu say như người Ba-lan, v.v...

Ồ! bây giờ Tử-Ly mới biết rằng Tử-Ly có cái lý thuyết hay lo như thế đấy. Thôi đích thực là Tử-Ly với ông Nguyễn-Xiễn không cùng nói một thứ tiếng thật rồi.

Ông Tam Hồ.
Ở báo Thanh-Nghệ-Tĩnh mới sinh ra nhà đại văn hào, kiêm đại kinh-tế : ấy là ông Tam Hồ.

Tên ông tuy dữ dội, song mặt ông không phải là mặt hổ phù, mà là mặt một nhà văn-si hà-thành nhà, khăn áo dịu-dàng, hình dong chải chuốt.

Ông kể truyện tài tình lắm. Ông viết rằng một hôm ông gặp một ông — hình như là ông Tam Hồ — ngựa mất lên trời mà khóc, song lại nhìn xuống chung quanh bị kinh-tế khủng-hoảng đương trách trời làm tội mà ha-hả cười dài.

Hỏi ông, ông bảo kinh-tế khủng-hoảng là phúc cho nhân dân.
Có phúc cho ông Tam Hồ thì có!

Luận tội tiền bạc.
Nhưng ta hãy gạt nước mắt, lắng tai nghe lời lẽ khúc triết của ông Tam Hồ bàn về tiền bạc:

« Tiền là gì? Bạc là gì? » (không phải là cái nó làm cho ông Tam Hồ có cái ăn, có cái mặc, được no thân ấm cật mà bài xích nó chơi đâu). « Tiền là vô hậu, bạc là bất trung, vì nó mang cái tên xấu ấy, nên chỉ làm hay cho người thì ít, làm dở cho người thì nhiều! (ngờ có cái gì khó-khăn, chữ thế thì chỉ nhờ ông Tam Hồ cho nó mang cái tên khác!)

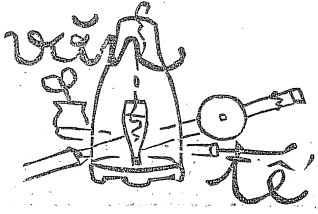
Rồi ông kể tội nó. Anh em ôi! vì tiền bạc mà « cá nhân » sinh ra: hoặc biếng nhác, hoặc kiêu căng, hoặc tự do dám dăng, — công chúng sinh ra: làm ma to, cổ lớn, chè rượu say sưa, cờ bạc lều lổng. Vì tiền bạc đến ra những vở kịch lừa thầy, phản bạn, trốn chúa lộn chồng, ... cha không ra cha, con không ra con, ông Tam Hồ, không ra ông Tam Hồ. Vì tiền bạc mà nước nọ tranh dành với nước kia, mà khí cụ sát nhân ngày một thêm ghê-gớm.

Nghe ông Tam Hồ hùng-hỗ luận tội tiền bạc, tất ai cũng phải ghét tiền bạc... mà nhất là ông Tam Hồ. Nhưng lúc tinh thần nhuận bút, ông Tam Hồ chắc lại sung-sướng nhận lấy năm mươi đồng bạc trắng. Vì chỉ có ông mới không vì tiền bạc mà hóa ra biếng nhác, kiêu căng, dám dăng, chè rượu say sưa, cờ bạc lều lổng.

Vậy thời độc-giá Thanh-Nghệ-Tĩnh tân vài có bao nhiêu tiền tài, đem biếu ông Tam Hồ cả đi, nếu không sẽ sinh ra biếng nhác, kiêu căng, dám dăng, chè rượu say sưa, cờ bạc lều lổng...
TỬ-LY

NHÀ MÁY RUỘM TÔ-CHÂU
100, Phố Bờ-Sông, Hanoi (gần cột Đồng-Hồ)
RUỘM đủ các thứ hàng Tây, hấp quần áo tây, chải tuyết và đời mẫu các hàng nhưng, ruộm các hàng súc, súc hàng giải.
Rộng bao nhiêu đã có máy làm, đẹp như hàng ngoại quốc.

COURS DE PRÉPARATION
aux Écoles Pratiques d'Industrie Hanoi et Haiphong
(Français-Math (théorique et appliquée), Technologie Mécanique, Electricité, Dessin industriel et pratique d'atelier.)
Pension de famille pour les élèves venant des provinces.
S'adresser à L'ÉCOLE THANH-NIÊN, 340 KHAM-THIÊN, HANOI



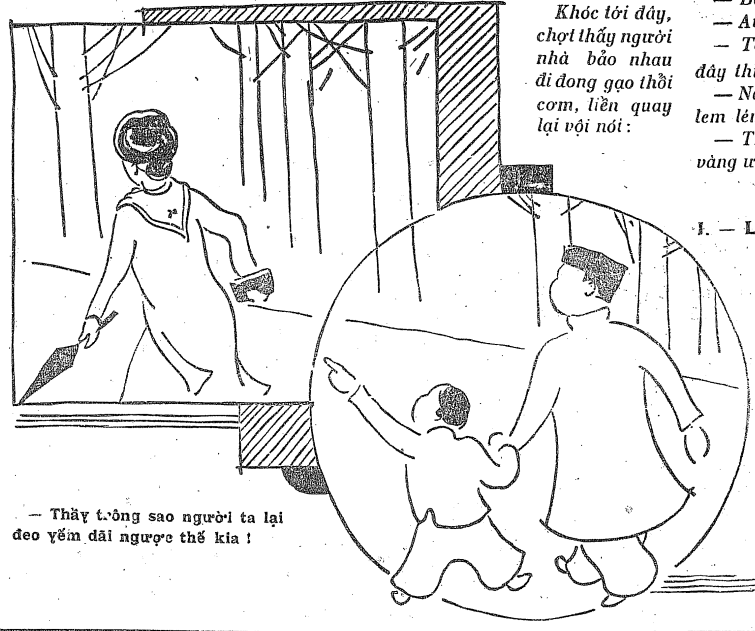
Làm bộ, một người nghiện tể
bạn đồng bệnh vì bỏ thuốc mà chết.
Trước bàn tỉnh, Ngu đề là Trần
Bep ngày mà than rằng:
Hỡi ơi!
Lọ se tan tác
Tiềm mốc rã rời!
Mở mắt xem trong lòng mây khói,
Mặt ảnh hùng hồ để mấy ai!
Nhớ bác xưa:
Vai so, cổ rụt,
Mặt búng, da chi.
Tinh vốn lành, đời cũ gọi siêng
thăng mắt trắng.
Tinh không bạc, khách còn nói
móc: đưa môi thắm.
Cung ở Phủ-dụng,
Tinh duyên kháng khí,
Thuốc no sai đủ, kim cổ luận bàn,
Hâm ngọt, chè ngon, đồng tây
gấu truyện.
Đèn xanh một ngọn, hồn mộng
phiêu phiêu
Tri-ký đối người, vắn du man mác.
Thế mà:
Tinh kia nở rứt,
Rứt giấy tình để uống ngày xanh,
Nghĩa nợ liều quên,
Quên chút nghĩa hóa oan đời tuổi
trẻ
Phải đâu:
Vợ con eo óc, sợ đến cơn hương lửa
lạnh-lùng,
Kính-tế lung lay, e về nỗi nhân tình
đen bạc.
Chỉ tại:
Tiếc đời tuần lú.
Muốn rút lên trong số đoạn trường.
Hở mặt tài hoa,
Đành bảm bưng rở duyên nương-lữ.
Thôi! thôi!
Bác đã về rồi,
Tôi còn ở lại.

Nay rồi, đến bàn đèn thêm nhớ,
khói bay nghi-ngút, tưởng chừng
phảng-phất bác đầu đây.
Kìa trông xa nội cỏ càng thương,
năm đất sè sè, bao quân dài-dầu
con nắng gió.
Gọi là có:
Chè sen, bánh đậu, dầu lạc,
thuốc ngon.
Tắc thành một chút lễ con con,
bác có khôn thiêng, quả phúc xin
vo cho cố cụ.

Ba vạn sáu nghìn ngày dâng-
dâng, tôi nhiều trâu ruộng, cái đời
tuy bẹp chẳng tang thương.
Ồ hô! thượng hưởng!!!
TỘ-HUYỀN

PHONG-HÓA TUẦN BÁO
Mua báo kể từ 1 và 15, và phải trả tiền
trước. Ngân-phiếu xin gửi về:
M. Ng. trường-Tam Directeur du P.H.
Tòa soạn và Tri-tự
nº 7, Bd. Carnot, Hanoi - Tél. 374.
GIÁ BÁO
Trong nước. Ngoại quốc
Pháp và thuộc địa 3\$00 6\$50
Mỗi năm... 3\$00 6\$50
Sáu tháng... 1.60 3.50

Số 31.



— Thầy t. ông sao người ta lại
đeo yếm dài ngược thế kia!

VUI

Của N.H.-Ky Cao-bàng.
Đọc ngược.
Ở đầu phố nọ, lý Toét trông lên
trông thấy mấy chữ «cám không
được dài», đánh vắn mãi rồi nhân
lúc vắng người qua lại, đứng ngay
cạnh tường mà tiếu. Chợt có người
cảnh sát tới tóm ngay lấy mà quát
rằng:
— Chớ anh phóng uế đấy à? Đì
lên cầm nộp tám hào phạt.
Lý Toét nhất định không đi, chỉ
lên tường cãi rằng:
— Thế bác không trông kia à, nếu
không có mấy chữ «dài được không
cắm» thì sao tôi phóng uế ra đây?
Tê-ra bố Toét nhà tôi đọc quốc ngữ
lại đọc ngược theo như lối đọc chữ
nho.
Của D.D.-Hoan Vinh
Tàu chặm vì....
Lý hờ — Tàu về chưa ông ký?
Ký gì — Hôm nay tàu chặm 35
phút ở Khoa-trường, cụ ạ.
Lý hờ — (quen đi ô-tô hàng) Bực
nhỉ, chắc lại nổ lốp ở đây, chứ gì.
Của K.-Vân Hanoi
Khóc mẹ.
— «Ồ mẹ ơi! mẹ đi đâu mà vội
mà vàng, mẹ bỏ chúng con bơ vơ
khờ sờ. Ơi mẹ... e ơi! thương mẹ,
nhớ mẹ, chúng con bỏ ngủ, quên ăn...
Khóc tới đây,
chợt thấy người
nhà bảo nhau
đi đóng gao thổi
com, liền quay
lại với nói:

— «Áy! Phải liệu dong thêm lấy vài
đầu nữa, kẻo không đủ thì khôn!»
Của H.-Kiết Gia-dịch
Không cho biết trước!
Xã Bồn — Này bác, anh Hương
Thân mập mạnh như vậy mà đầu có
mấy búp da để chề rỗi.
Lý Toét — Anh Hương Thân mà
chết! Thiệt sao bác, đã mấy bữa rồi?
Xã Bồn — Đã tuần lễ nay.
Lý Toét — Tội nghiệp! Sao anh
không tin cho tôi biết để tôi đưa
đám nhỉ?
Xã Bồn...??!
Của N.V.-Thăng Thái-hà-áp
Ăn chay.
Con — Mợ ơi! sao thỉnh thoảng
bà lại ăn riêng bát dưa thế hở mợ?
Mẹ — À, bà ăn chay đấy mà!
Con — Thế tại sao lại riêng bát
dưa?
Mẹ — Tại vì sợ ăn bát dưa kia thì
còn lại hơi thì, hơi cá chứ sao!
Con — Thế còn mồm bà, bụng bà
thì thế nào?
Mẹ — ???
Của D.N.-Phong Bàu-yên-nhân
Suối vàng.
— Mẹ làm gì đấy?
— Mẹ đốt vàng biếu bà.
— Bà thiếu gì vàng mà phải biếu?
— Ai bảo máy thế, sao máy biết?
— Tôi lại chả biết nữa, mình ở
đây thì đi, chứ chớ bà thì rich.
— Nào ở đâu mà rúc với rich, cứ
lem lem (mẹ phát cáu).
— Thế bà ở «suối vàng» mà lại đi
vàng ư???

Của D.T.B.-Tâm Hanoi
I. — Lý Toét mua báo.
Lý Toét một hôm phát bạc,
tích ra ỉnh bụng bảo dạ:
«Phen này ta chơi một bữa
cho thiên hạ biết tay, không
có chỗ chớ nào họ cũng hay
chế mình là nghĩa làm sao?
Cụ sực nhớ rằng người ta
vẫn nói Hanoi có nhiều hàng
quả lạ, ngon, bèn ngồi đợi
hàng gì hơi lạ cũng mua.
Phần nhiều là những hàng
mà cụ không hiểu rao cái
gì, cụ gọi nôm nài xu cho
biết mùi thành thị. Bỗng cụ
thấy rao:
— Hà-thành Ngọ-báo ơ!

**VIỆC THI CẦU-ĐỐI CỦA
TRÀ HOA NỮ-SỸ**
đó hiệu ảnh HƯƠNG - KÝ, 84
hàng Trống Hanoi tổ-chức.
«Nữ tử nam thanh, ai chẳng biết
ăn Bắc, mặc Kinh, chụp hình
Hương-ký?»
CÙNG CÁC BẠN LÀNG THƠ
Trước kia, cuộc thi này định chỉ để riêng cho
các nữ thi-sỹ, nhưng vì chủ-nhân nay muốn
toàn-thể quốc-dân đều dự, vậy xin cả các bạn
rứa mà cũng hưởng ứng cho vui. Phần
thường, một serie ảnh, đã chọn riêng để kính
tặng mà số câu đối gửi đến đã được hơn
trăm. Hạn nhận bài đến 31 Janvier 1934. Vậy
xin các bạn làng văn mau mau không lỡ dịp,
trước là được một vài ảnh thường rất nhũ mà quý
giá vô cùng, sau là không phụ lòng một nhà
lâm ảnh mỹ-thuật có tiếng nhất ở Đông-dương.
TRÀ-HOÀ NỮ-SỸ
chez M. Hương-ký 84, J'u'es Ferry — Hanoi

Nếu có, phải chữa ngay!
Người ta hoặc vì quá vận-dộng, làm việc quá sức, hoặc từ-sắc
quá độ, hoặc cảm phong-thấp, khi còn ít tuổi, bệnh chưa phát, đến
khi đứng tuổi, và khi già cả khí-huyết suy bệnh mới phát ra, sinh ra
đau mình, đau lưng, đau chân tay, đau xương, co gân, rúc trong tủy,
đau bắp thịt, tê-thấp, tê-bại, da sanh, người gầy, ăn ít, ngủ kém, mắt
nhòa, chân tay mỏi, tóc chóng bạc và hay rụng, răng đau và lung-lay,
đàn-bà mới đẻ, tê chân tay, tê bắp thịt, vắn-vắn... nên dùng thứ thuốc
«Bồ-huyết khu-phong số 109» giá 1\$20, thuốc này khu-phong trừ thấp,
bổ máu rất mạnh, khỏi hết các bệnh nói trên, đã được rất nhiều các
quí ông, quí bà dùng thuốc này khỏi bệnh tặng cho giấy khen và
cảm ơn. Bán tại nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, 78 phố hàng Gai
Hanoi, hiệu Việt-Hưng số 62 phố Cầu-dắt Haiphong, Chi-diếm Nam-
thiên-Đường, 140 phố Khách Nam-dịnh, hiệu Vĩnh-hưng-Tường Nghệ-an,
hiệu Vĩnh-Tường, Huế, hiệu Quang-Cự, quai Courbet Tourane, hiệu Trần-
Cánh Quãng-Ngãi, hiệu Nguyễn-bá-Năng Bac-liên, hiệu Nguyễn-trọng,
Lam Xiêng-Khouang, hiệu Vũ-thị-Giang Vientiane, vắn-vắn...

Trả lời ba cái đầu hỏi. — Đến đầu tháng
chạp này sẽ có một thứ rượu Mai-Quê-Lộ
tên là HỒNG-QUI-HƯƠNG ra đời? Rượu này
là một thứ rượu Mai-Quê-Lộ cất ở lò rượu
Vạn-Vân, dùng toàn nguyên-liệu và nhân-công
tại ỉnh Thiên-tân bên Tàu đẹp sang, giá hạ
mà lại ngon, thơm, nguyên chất, tốt hơn các
thứ-rượu tàu nhập-cảng vào xứ ta.
Mỗi thùng cần một người đại-lý độc-quyền.
Đến hỏi tại:
Hương-Ký photo, 84 Hàng Trống
Hiệu rượu A-Hồng, 76 Hàng Bông
Lò rượu Vạn-Vân.
THUỐC LẬU
Khởi rứt hàn!!!
Đầu cử nặng như, buổi tức, mủ ra nhiều
màu, cường dương đau, đi dài giết ch
đúng nhẹ 2, 3 hóp, nặng 5, 0 hóp là khô
rứt hàn. 05\$0 1 ló.
Bán ở BÌNH-HƯNG 89, Phố Mũ mấn Easo

CỦ' O' I

T I N H M U' O' N G

Vi dù lầy được nhau chẳng
Cho chim loan phượng tung lông
chạy về...

Đá vàng tự tại lòng chàng
Làm cho lá ngọc cảnh vàng gần
nhau...

Có viết xong thư rồi, cô gặp theo một lối riêng, thành ra vuông vắn, kín đáo. Lối gấp ấy, cô học chị em từ thừa nhỏ, một lối gấp chỉ để riêng cho lá thư tình. Tay cô gấp giấy mà lòng cô nao-nao, vì có tin rằng nếu tình lang mới thư ra mà lại gặp được như cũ thì mỗi nhân duyên sẽ được yên lành.

Tuy âu yếm mà lạt gặp nhau, cô nàng vẫn e-lệ, sượng-sùng - nhưng cô cũng không mất vẻ tự nhiên, mà những câu nói của cô xuất tự trong lòng, không phải là những câu khách sáo « như đài gương soi đến đâu bèo ».

Rồi cô lần cập xiêm then, rút ra một cái khăn tay bông trắng người yêu làm kỷ niệm. Có khi một vài mảnh tời rơi ra làm ta phải buồn cười. Cô nàng biết ý, vội vàng nói ngay: « ầy, chúng em hay ăn và dễ phồng đến nhà chị em có lúc thiếu ».

Ta thử tưởng tượng đến có gái mới Hà-thành đi đâu cũng mang kèm gói muối ớt để ăn với me chua! Nhưng cái nghĩ thơ đó của các cô nàng không làm giảm cái vẻ đáng yêu của các cô. Các cô cũng biết tìm những câu đàm thắm, ái-án để giữ chặt mối tình:

... Cái chăn, cái gối em để đầu giường
Của ấy là của niềm phong,
Đẹp lòng mình mà chẳng đẹp
lòng me chà...

Rồi cứ mỗi ngày một « thương nồng, thương mới » mãi lên cho đến khi hai người lấy nhau: lễ cưới có vài chục đôi gói bông thêu xanh đỏ hai đầu.

Tình Mường hay tình Annam kết quả cũng đến lấy nhau là cuối. Nhưng tình Mường có lẽ bền chặt, lâu dài hơn nhiều, vì tình Mường chân thật mà nết, mà tình ta thì phung phịu chỉ là tình lợi, danh, phú, quý.

Thôi, đến đây tôi cũng thôi nói đến vẻ đẹp, vẻ đáng yêu của các cô nàng, vì tôi sợ có ngày tôi cũng lên Mường mất.

T Y N I.

Bây giờ là lúc các bạn
nên mua dài hạn vì sẽ
lợi được số Mùa-xuân

Yên tri, cụ lên tiếng:
— Báo! lại đây mua vài xu.
— Có nhiều thứ cụ mua đằng nào?
a: Hà-thành Ngọ-báo, Đông-Pháp, Phòng-Hóa tuần-báo hay An-Nam nu-vô....

— Vô vô gì, hàng nào ngon làm bát năm xu đây, lòi thối mãi.

II. — Hiểu nhầm.

Giờ Géométrie, thầy giáo hỏi ai có cái « é-ke » (équerre). Học trò ngạc nhiên nhau chưa hiểu é-ke là gì. Thầy giáo vẽ lên bảng một cái hình tam giác, giữa có một lỗ tròn nhỏ. Trò Tý đứng phắt ngay đây:
— Thưa thầy, u con cũng có một cái à.

— Máy nói láo, u máy làm gì có.
— Thưa thầy, u con có thật, nếu thầy không tin cho con về báo u con đem đến thầy xem...

Thầy giáo tưởng trò Tý nói lờm, bắt quỳ. Trò Tý kêu oan ừng.

— Thế thì máy phải nói rõ u máy lấy đâu có cái ấy thì tao sẽ tha cho.

— Thưa thầy, thực quả hôm nọ u con đi đâu về có bắt được một cái như thế, hiện vẫn còn treo ở nhà, con mời dành nói.

III. — Không chớp mắt.

Hai đố Ba.

— Tôi đố anh làm thế nào mà không chớp mắt trong 15 phút.

— Khó gì, tôi làm hàng giờ.

— Nói phét, cuộc ba tát?

— Ba tát.

— Anh làm đi.

— Tôi sẽ có cách.

— Được, anh muốn làm thế nào thì làm, miễn là không được chớp mắt thì thôi.

Ba liền nhắm mắt lại!

Của N M. -Van Hanoi

Tại nó no chứ gì.

10 giờ đêm, nằm trên giường, có Loan, cô Phượng, tuy mắt đã nhấp lại, vẫn còn nói truyện gẫu....

— Chị Phượng à.... mặt em... đành phần, lạ quạ, nó không ăn tí nào....

Phượng (thiu thiu ngủ) — Tại nó no chứ gì...?

— ? ! !

KẾT QUẢ CUỘC THI

Thi vui cười!

Giải nhất — Về bài « Khóc ranh của Lý-Bích » đăng trong số 77 của

Ông Thân

№ 25, Vinh-thành, Vinh-gén

Giải nhì — Về bài « Mượn cái ghế » đăng trong số 77 của ông:

Nguyễn-văn-Đức

6 b, Rue Jules Ferry, Hà-dông

Thi tranh khôi-hài

Giải nhất — Về bức tranh số 28 đăng trong số 78, của ông:

Sơn-Tây N.V. -Phùng

251, Route Bạch-Mai, Hanoi

Thi Lý Toét

Về bài tranh Lý-luận Lý Toét đăng trong số 78 của ông Đại-Lực (xin ông cho biết chỗ ở để gửi phiếu thưởng)

Thê-lệ cuộc thi vui cười và thi tranh khôi-hài.

Mỗi bài không được quá 30 dòng.

Tranh vẽ chiều ngang 12 phân tây, chiều cao độ 10 phân.

Mỗi kỳ sẽ đăng lên những bài và tranh mà bản-báo xét là hay nhất.

Giải thưởng (về số 72, 73, 74, 75, 76 a) về cuộc thi vui cười.

Giải nhất: các thứ sách đáng giá \$300

Giải nhì: các thứ sách đáng giá \$200

b) về cuộc thi tranh.

Giải nhất: các thứ sách đáng giá \$300 Bản-báo sẽ gửi cho những người được thưởng một cái phiếu lấy sách và cái bảng kê các thứ sách tây, nam của một hiệu sách. Rồi các bạn sẽ chọn trong đó, muốn quyền nào thì gửi phiếu lại hiệu sách đó lấy sách. Các bạn muốn lấy giấy bút hay đồ đạc trong hiệu đó cũng được, miễn sao cho đủ số tiền thi thôi. Tiền gửi về phần các bạn chịu. Hoặc các bạn muốn đời lấy báo biểu không lấy sách cũng được.

Từ nay tạm hoãn cuộc thi bài về Lý Toét CUỘC THI « LÝ-TOÉT »

Bản-báo sẽ chọn đăng lên báo những tranh khôi hài của các bạn dự-thi mà vai chủ-động là Lý-Toét. (Độc-tính của Lý-Toét các bạn đã biết rồi).

Cứ 10 tranh sẽ có một giải thưởng \$300 sách để kỷ-niệm cuộc mua vui. Hiện một năm sẽ chọn trong các tranh được thưởng một tranh ý nghĩa hay nhất và sẽ tặng một giải thưởng đặc biệt.

Dự thi xin cho vào phong bì riêng ngoài để « dự cuộc thi Lý Toét ».

Tranh nào hay mà không có tính cách Lý Toét thì cho sang bên vui cười.

P. H.

Cần mua có (tem, con niêm) Đón\$ Dương dùng rồi và còn rõ, giá tính phải chăng.

Do nơi M. DUPICHAUD, Trésor Phnom-Penh Cambodge.

Bồ huyết tráng dương

Đàn ông vì thận suy, huyết ít, dương sự không mạnh, hoặc bị tuyết dương, uống nhiều thuốc tráng dương mà không hiệu quả, ấy là vì chỉ biết bổ-thận mà không biết nuôi huyết. Bệnh ấy chỉ dùng nửa liều (tên) BỒ-HUYẾT ĐẠN của THỌ-DÂN Y-QUẦN, thì chẳng những dương-sự lại mạnh hơn trước, mà sức lực còn khỏe hơn nhiều. Thuốc này vừa bổ-thận vừa bổ-huyết, lại không làm cho độc hóa bốc lên. Những người tuổi già, vợ trẻ dùng một liều thuốc này sẽ sinh con trai. Mỗi tế 8 hộp, mỗi hộp \$300.

Ở xa, muốn mua, xin viết thư và gửi mandat cho ông:

PHẠM-QUẾ-LÂM
54, Phố Sinh-từ — Hanoi

« Bắc-Kỳ Nam-Từ Công-Ty,
« Đặt lò Văn-Điền cũng vì lợi chung.
« Quân chi tổn của hao công,
« Thương trường mở lối mong cùng bước lên.
« Một lò thanh khí xây lên,
« Hương xưa nồng đượm, các sen mặn mà.
« Hơi men pha vôi son kẻ,
« Tình say trong nước non nhà có nhau.
« Bàn buôn nào phải xa đầu,
« Anh em kẻ trước người sau đồng lần.
« Buổi đời kinh-tế khó khăn,
« Lợi quyền chớ để chuyển phần cho ai.
« Yêu nhau giúp đỡ một hai,
« Có công chắt đả nửa đời nên non.
« Còn trời, còn nước, còn non,
« Còn ty Văn-Điền ta còn say xa.

BẮC-KỶ NAM-TỪ CÔNG-TY

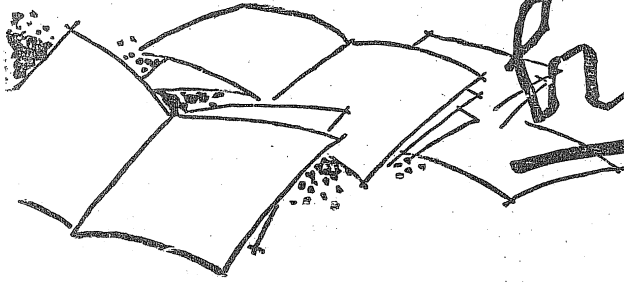
THẤY HAY NÊN GIẢ-MẠO

Thần Cốc-Tử đã có tiếng,
Suốt nước Nam đều biết hay.
Cố kẻ vô-lại dấu đến.

Muốn kiếm lợi nên giả-mạo thây!

Tôi xin có lời kinh-cáo để đồng-bào biết thấy tương Thần-Cốc-Tử, đến nước ta về Bắc-phương đến đây, đã bảy năm nay, tôi đã giới-thiệu thấy cho đồng-bào biết.

Vi thấy xem hơi, xem số Hà-Lạc, xem tướng, nhiều người đều khen lời thấy là nói ai đúng ấy không s 1 một điều. Cho nên thấy được đồng-khách: người Annam, người khách cả các ông Tây Bá. Đêm cùng ngày đến xem càng nhiều. Thấy được chính-truyền tự nhà và có học thức: chức-chấn. Thế mà nay: chúng quanh có nhiều kẻ thấy thế, cũng đặt tên hiệu giống-giống nhau làm nạp em chú cháu để mong kiếm lợi: nói làm điều sa, âm cho mang tiếng. Đời này thiếu gì hàng người thấy cái gì hay thời giả-mạo. Cho nên tôi sợ sự giả-thiệu của tôi trước có người tưởng nhầm, phải có mấy lời nhắc các quý-khách nên nhớ địa « Thần-Cốc-Tử » trên gác, số 40 phố hàng Bông, Hanoi, mới là chính thấy.
MAI-LỘC-ĐƯỜNG



Truyện truyện

TRUYỆN NGẮN

ÔNG PHÁN NGHIỆN

của THẾ LỮ

Hon một chục người tụm nhau lại nói truyện trong phòng hạng ba của chiếc tàu thủy «Emeraude» chạy Honggay-Haiphong. Coi bề ngoài thì họ cùng một giai cấp với nhau, nên câu truyện cũng dễ thành vui về thân mật. Khi bàn đến truyện gia-đình, truyện tình duyên thì một ông vào trạc 35 nói to lên rằng ông ta không tưởng tượng được một người đàn ông sống một mình mà thấy đời là vui thú:

— Tôi thì tôi chết mất. Đời không tình ái là một đời cây cỏ, còn khổ gì hơn.

Một người thiếu niên bạn á phục ngồi cạnh ông ta mỉm cười:

— Vậy mà tôi được biết nhiều người ưa sống một mình đấy. Hơn thế, tôi lại được quen với một ông phán ghê đàn bà một cách cay độc nữa. Truyện ông ta thật là một truyện quái gở là thường.

Người ta ép kể thì người thiếu niên có ý chối từ:

— Bởi vì truyện đó sẽ làm cho mấy bà, mấy cô ngồi đây không bằng lòng. Người đàn ông trong truyện này là một nhân vật kỳ dị có một.

Cả bọn đàn bà cũng phải nài hai, ba lần, người thiếu niên mới chịu nói:

— Ông ta là người Nam-kỳ, nhưng từ khi về hưu-trí vẫn không rời bỏ cái nhà lá mua được ở trên con đường đi về huyện Vũ-tiên.

Nhà này đứng trơ trọi trên một vườn mía không ai trông nom và ngánh mặt ra một cái đầm con chật ních những heo nhât-bần. Không thân thuộc ai, cũng không tưởng gì đến sự về quê hương, ông ta sống ở đó thắm kín một mình, ngày hai bữa đã có thằng bé con ở hiệu cao lâu khách phố Đệ-nhị đưa cơm nước đến. Ông ta không ra ngoài mấy khi: cả công việc chỉ quanh quẩn bên cái bàn đèn. Mà khi bước chân ra khỏi nhà là người khắp tỉnh Thái-bình si-sào, chỉ trừ. Tên ông ta là Đợc, Trần-văn-Đợc, nhưng họ quen gọi là lão phán nghiệm hay là lão phán Saigon.

Tôi ở xa, đến chơi nhà một người bạn ở đầu tỉnh Thái được ít lâu, đã chú ý đến con người kỳ khôi ấy, vì tính thì hay tỏ mồm, vốn thích những truyện lạ, những nhân vật khác thường. Cho nên mỗi khi thấy người đàn ông gầy gò, đội mũ trắng bần, mặc áo bông dụp và quần chao lòng kia lệt sệt đôi giày cũ đi qua cửa nhà bạn tôi, là tôi chạy ra nhìn cho đến lúc ông ta đi khuất. Bạn tôi vẫn nói đùa rằng: « anh lâu có duyên gì với ông phán nghiệm ».

Tôi cũng biết sự chú ý đó là do sự thanh khí trong hợp nào chăng?

Nhưng riêng tôi thì tôi không ghét người đàn ông kia như phần nhiều người tỉnh Thái. Họ đồng lòng cho ông ta là một hạng người keo bần, độc ác, có tiền của chôn giấu — là một con cáo già bo-bo giữ lấy hàng. Cái nhà lá vắng vẻ kia không ai biết trong có những cái bí mật gì, vì cả những bạn đồng nghiệp cũ của ông ta cũng không ai ưa bước chân tới đó.



Tính tò-mò của tôi mỗi lần trông thấy ông Phán Sai-gòn lại bị khuấy khích. Tôi tìm hết cách làm quen với ông ta. Hai ba lần tôi vờ có đón đường chào, nhưng ông ta chỉ gờm mắt nhìn tôi từ đầu đến chân, rồi lại bước đi, không nói qua nửa tiếng, tôi biết ông ta không phải là người dễ bắt truyện, nhưng tôi vẫn kiên tâm chờ một dịp tốt nào đó. Dịp tốt ấy hiện đến một buổi chiều cuối tháng mười tây.

Ông ta lên phố lĩnh lương bổng về, tay cần thận cầm một cái công thuốc-phiện. Lúc sắp rẽ sang đường Vũ-tiên thì một lũ trẻ con đua nhau vừa đuổi theo ông ta vừa chế riếu. Ông ta ngoắt quay thì một đứa chạy không kịp cuống chân ngã xuống đường, mặt cắt không còn hột máu. Người lớn liền đỡ ra sinh sự, họ nhất định giữ ông ta lại, và bắt lấy công thuốc-phiện. Tôi phải chạy đến phân giải mãi, họ mới chịu buông ông ta ra. Ông Phán nghiệm chỉ lắc đầu phân nản, rồi không cảm ơn tôi lấy một lời, ông ta chực quay gót. Nhưng tôi đã nắm được cơ hội, đi theo ông ta một quãng, nói mấy câu lễ phép vu vơ. Ông phán lại nhìn tôi một cách ngờ vực như mọi khi, ngấm nghĩ một hồi lâu rồi cất thứ tiếng nhẹ nhẹ và rề rề của một người Nam-kỳ nghiệm nặng mà bảo tôi rằng:

— Tôi là một người ở biệt tịch, một người ai cũng ganh ghét, có chi thầy còn chú ý đến tôi?

Thế rồi ông ta rảo bước tiến lên, tỏ ý không muốn tôi đáp lại.

Tuy vậy, từ hôm đó trở đi, ông ta không e sợ tiếng chào của tôi như trước và nhìn tôi bằng đôi mắt dịp

dàng hơn. Tôi không bỏ một dịp nào gặp mặt mà không hỏi ông ta một vài câu. Trước ông ta còn lặng thinh, sau mỉm cười, rồi sau cùng đứng lại hỏi:

— Thầy làm « diệc » ở Thái-bình?
— Thưa cụ không. Tôi đến chơi đây.

— Tôi chửi mà ở lâu dữ vậy cả?
— Vâng, vì tôi ở dưỡng bệnh nhân thể.

Một lần khác, ông hỏi tôi ở đâu và làm ăn gì. Tôi thưa:

— Thưa cụ, tôi làm nghề viết báo ở Hanoi. Ông ta dương đôi con mắt tươi cười nhìn tôi một lúc rồi nhủ đi chỗ khác, về mặt lo đấng như người nghĩ truyện đầu đầu. Rồi ông chăm rai nửa như bảo tôi, nửa như nói một mình:

— Viết báo à? Vậy thì hẳn biết ở đời này làm truyện « tức cười » lắm há!

Đối với một người lạ lùng kia, được nói mấy câu truyện không đầu, cũng có thể gọi là quen thân rồi đó. Tôi xem ra ông phán Sai-gòn cũng tỏ ra ý mến tôi như mến một người bạn nhà nhân tử tế. Có khi trông thấy tôi, ông ta lại chào hỏi trước, có lần lại nhận lời vào chơi trong nhà người bạn tôi. Thực là một sự lạ cho tỉnh Thái-bình. Nhưng về phần ông ta, thì xa với điều tôi mong, ông không hề mời tôi vào chơi nhà ông lần nào hết. Tôi cho đó là một sự vô ý của một người kỳ cổ ít thiệp đời, nên một hôm tôi lấy cớ đến thăm ông ta để xem xét những điều tôi muốn biết.

Lúc tôi gần bước chân đến cái đầm nhỏ trước cửa nhà ông phán Sai-gòn, thì thấy ông ta dương đôi mắt ở trái hiên. Tôi bắc loa tay gọi:

— Cụ phán ơi! tôi vào thăm cụ đây!

Ông ta ngừng đầu lên trông, nhận được tôi, không nói năng gì, rồi tức khắc đi vào trong nhà đóng kín cửa lại. Tôi ngạc nhiên quá đèo qua bờ đầm đến bên cạnh cửa gỗ gọi lần nữa thì có tiếng ông phán thưa ra:

— Có truyện chi thầy để tôi khi khác, giờ tôi không thể tiếp thầy đặng.

Trong nhà om tối, qua khe cửa tôi thấy thấp thoáng có ngọn lửa đèn.

Hon nửa tháng sau tôi mới lại gặp ông phán nghiệm ra phố. Hôm ấy ông ta dương trả tiền cơm tháng cho người chủ hiệu cao-lâu phố Đệ-nhị, và hỏi giá mua mấy sọt than tàu. Thấy tôi cùng đi với một người bạn gái mới ở Hanoi xuống chơi, ông ta không nói gì qua, cũng không đáp lại cái gật đầu của tôi, làm như người không quen biết tôi lần nào cả.

Tôi để có bạn đi trước, lại gần hỏi nhỏ ông ta:

— Lâu nay cụ mạnh giỏi chứ?

— Không mạnh giỏi lắm. Thầy tôi bừa nay không ở Thái-bình sủa mà tôi qua nhà hai lần không thấy.

— Thưa cụ, tôi đi chơi Ninh-bình.
— Đi với cô kia, phải hôn. Người chi mà lịch-sự vậy?

— Một người bạn gái ở Hanoi về thăm tôi.

Ông ta yên lặng một lát rồi bảo tôi:
— Bao giờ thầy có thời giờ, đó chơi nhà tôi chút nhé! Tôi có truyện này ngộ lắm đó!

Tất nhiên là tôi không từ chối. Ngay chiều hôm ấy, sau khi tiễn người bạn gái sang Nam-dịnh trở về, tôi vội vã đến nhà ông phán Sai-gòn. Trời phơn phớt mưa bụi như gọi thêm cái u tối xuống cảnh trời đông. Cái nhà lá ở bên đường Vũ-tiên càng có vẻ lạnh lùng hiu quạnh.

Tôi noi thấy cửa đóng kín. Tôi đập cửa gọi thì bên trong có tiếng giận dữ hỏi ra:



— Ai?
— Thưa cụ, tôi.
— Tôi là ai? Gọi chi mà dữ vậy, đi đi.

— Kia cụ phán, tôi đây mà! người quen cụ đây mà!

Ông ta nhận được tiếng tôi rồi mà hình như chưa khỏi cau nhàu. Tôi nghe thấy bên trong lịch kịch như dọn dẹp bàn đèn, mấy tiếng phi phò thổi mạnh, rồi một lúc thấy một con mắt ghé qua khe cửa nhìn ra.

Cụ đang bận, phải không? Tôi đến gần trở cụ hẳn?

— Không hề chi. Tôi đang giữ hủt
— Nếu vậy xin để lần khác tôi đến thăm cụ vậy?

— Không, (mở cửa) Thầy cứ đi chơi.

Mắt tôi lúc ấy chưa quen tối, mà trong nhà cửa sổ vẫn kín bưng. Ánh sáng nhạt nhẽo ở bên ngoài, ánh sáng yếu, dưới ở ngọn đèn dầu lạc với cái hóa lò than ở gần, chỉ cho tôi thấy lơ mơ một bộ ghế ngựa thấp kê ở giữa nhà, với sau đó là một thứ tủ chè ngán và cao, hai cửa kính lấp loáng.

Câu thứ nhất ông bảo tôi trong lúc ông đi đóng cửa vào đã khiến tôi lấy làm lạ.

— Ở nhà tôi, nhất là lúc tối bít, thầy có thấy chi lạ cũng đừng « sợ » da thầy!

(Còn nữa)
THẾ LỮ

CÁC BẠN NÊN MUA NĂM
và cổ động cho nhiều người mua năm.

Tờ báo sẽ đi thẳng từ người viết đến người đọc.

Lợi cho cả hai bên

Một cái tình nhỏ đủ tỏ rõ: mua là 52 số = 3\$64. Mua năm 3\$. Lợi 0\$64 với 0\$36 Phụ-trương vì chi lợi 1\$00 nghĩa là được trừ 30% (không kể các lợi quyền khác nữa).

TỰ TRAO

TỰ TRAO

(Tặng anh Tú-Mở)

Thế-Lữ là một anh chàng kỳ khôi:
Sống hôm nay không biết có ngày mai
Cũng không thiết những cảnh đời
trước mắt.

Tình dân-dị, lại ra điều bí mật,
Trưa mùa hè đi vịnh cảnh đêm trăng,
Ở Đồ-sơn nói truyện trên rừng,

Đến khi lên thượng-du, có lẽ
Anh ta lại nghĩ truyện vẫn vơ
dưới bề.

Người vụng về, yên lặng chẳng ai ưa,
Có bao nhiêu nết xấu không thêm
chừa.

Ăn mặc thì lôi-thối, lố-lịch:
Đến Hà-nội với chiếc quần cộc-lộc,
Với đôi giày trắng mang từ Hạ
sang Đông.

Chiếc mũ dạ vàng dát-dó bần vớ
sống
Đội mưa nắng suốt từ Nam ra Bắc.

Đời di-nghị đến thế nào cũng mặc,
Anh ta cứ đi giữa đường ngựa mặt
trông trời,

Và luôn luôn vui-vẻ như người
Không bao giờ, không đời nào biết
khổ.

Các bạn hữu ái-ngại dùm, thường
dở:
— Anh việc chi mà quên lãng mất
bao ngày?

« Nghe chúng tôi, cứ tới ở đây,
« Có tài trí thì cùng người thi thố,
« Chứ đời quạnh hiu lấy gì làm thú?
« Đến ở đây mà vùng vẫy đua ganh
« Mua lấy cho mình đôi chút công
danh ».

Thế-Lữ nghĩ ba hôm mới nói:
— Ô! phải đấy!

Rồi ở ngay Hà-nội,
Anh ta vừa hoạt động, vừa mơ-màng.
Lùng-lúng như anh mán đói làm
sang

Trong một bộ áo quần rất lịch sự,
Học do-đần, học dè, học giữ,
Học chen vai thích cánh, — học « ra
đời ».

Nhưng chẳng bao giờ bỏ được tính
dở người:
Là cứ tưởng trần gian, ai cũng tốt.

— Ở đời này, quá thực-thà là dở.
Anh ta nào đã biết đâu rằng
Có bao nhiêu đức tính cũng không
bằng

Chỉ khôn-khéo gian ngoan là đạt tất!
Bỗng hôm nay, rầu rầu nét mặt
Vất bên tay bộ « quần áo văn-minh »,
Anh đến bảo tôi rằng: « Cái bước
công danh

« Thực không có chi là thi vị cả.
« Đùng đón hỏi, đỡ-dành tôi nữa,
« Đề cho tôi yên sống đời riêng tôi.

« Cuộc đời lang-thang dân-dị, nhưng
mà vui,
« Cùng với một Nàng Thơ làm bầu
bạn.

« Cái sung-sướng phồn hoa tôi đã
chán ».

Rồi bỏ quên bao nhiêu nỗi giận,
buồn qua
Anh ta buông bỏ ý phục lịch-sự
chẳng nên thơ

Và lại giữ chiếc mũ tàng, đôi giày
trắng
Với chiếc áo đã lợt màu vì sương
nang.

Anh ta đi, — đi tìm chị Ly-Tao
Mà tí lâu nay không biết trốn nơi nao.

THẾ-LỮ

4 Janvier 1934

TỰ THUẬT

(Bài này đã đăng ở P. II, số 14. Nay lại
trích đăng lần nữa để các bạn đọc-giá mới
được rõ).

« Thất ngôn thập bát cú »
Ở sở Phi-Năng có một thầy,
Người cao rộng-rông lại gầy gầy.

Mặc thường soàng-sinh, ưa lạnh sạch,
Ăn chỉ thêu-thào, thích tịnh chay.
Tom chát quanh năm vài bốn bận,
Say sưa mỗi tháng một đôi ngày.

Tinh vui trò truyện cười như phá,
Lông thẳng cảm hơn nói tọc ngay.
Siên số vào tay hơi khá khá,
Ở ăn thì nết cũng hay hay.

Yêu người chân thật, người hào hiệp,
Ghét kẻ chui luồn, kẻ quắt quay,
Vỡ vễ hay làm thơ quốc-ngữ,
Si-sở ít nói tiếng Âu-tây.

Bạn mà bàn đến thi cùng cử,
Thời vợ van luôn: tờ lay máy!...
Bởi tính ngang phè như chánh búa,
Già đời

TÚ-MỞ

BA CUỐN SÁCH SẮP RA
của Tự-lực văn-doàn

Là ba cuốn sách quốc-văn in đẹp không
kém gì sách của các nhà in Âu-châu
Việc in ba cuốn đó do ông Đỗ-Văn ở
nhà in Trung-Bắc trông nom.



Mợ — Vợ chồng lấy nhau hơn một năm trời rồi mà sao tôi trông thấy... mặt cậu tôi vẫn ngưng-ngưng.
Cậu — Tôi cũng thấy thế, mình ạ.

CUỘC DIEM BÁO

Xin nhờ cô Phụ-nữ.

Thiếu niên 17,18 tuổi, nếu có thừa
thời giờ nhàn rỗi, thì nên làm gì, cho
phải? Suy đi nghĩ lại chỉ có lời
khuyến của cô Phụ-nữ thời đàm, là
đúng: có khuyển: đi... «chim gái».

Lời khuyến của Phụ-nữ có khác!
Mà thật đó chứ không phải Ngô-
Không đặt điều nói chơi đâu. Nhân
nhà «thi sĩ» Nguyễn-xuân-Kỳ, một
thiếu niên 17 tuổi, xuất bản một tập
thơ, trong những bài «thơ non»
thường có giọng lo đời, nên cô Phụ-
nữ, không ra cái lối «cụ non» ấy
bèn dạy rằng: những thanh niên
chúng ấy tuổi đầu có rảnh rang thì
đi chim gái, kể lớn còn có thể
mần ngõ cho, chứ truyện đời,
truyện nước đã ai để cho phải
gánh vác mà vội lo cho mệt.

Lời khuyến cũng có lý, song vì đó
mà có lẽ sẽ xảy ra những truyện
rắc rối, lại phải nhờ đến cô Phụ-nữ
mới xong. Thanh niên 17, 18 tuổi
nếu nghe lời khuyến bùi tai mà rủ
nhau không lo đời nữa, lập một hội
đoàn, mục đích là... chim gái, thì
không biết họ thi hành lời khuyến
đó cách nào.

Ừ, đã đành là... chim gái, song
làm thế nào mà chim được? mà
chim ai bây giờ?

Nổi bản khoán đó lại phải nhờ
đến cô Phụ-nữ mới giải quyết được!
Chắc cô Phụ-nữ chẳng chối từ nào,
và sẽ sẵn lòng chỉ bảo rõ ràng
cho họ biết đường mà làm.

Nếu không bảo rành cho họ biết,...
họ tức mình lại, theo lối Nguyễn-
xuân-Kỳ,... mà lo nước, lo đời thì
thật là rầy cho họ lắm, nhất là rầy
cho cô Phụ-nữ!

Bạn trẻ với cô Khang.
Cô Nguyễn-thị-Khang vào Nam
làm trợ bút cho báo Thế-giới (Monde)

của ông Cao-văn-Chánh thì mặc cô
ấy với ông Chánh, có ai để ý đến
đâu. Nếu cô Khang viết hay, lợi cho
ông Chánh, nếu có viết dở mà ông
Chánh đến vỡ nợ vì có, có ai hoài
công nói đến làm gì. Thế mà Ban Tré
nay lợi có Khang ra nói, mai lại
nhắc đến cô Khang. Hết kết tội có
Khang lại làm thơ chế riếu, không
biết cô Khang có làm tai hại gì
cho ông Tôn-thất-Minh không mà
ông cứ đề (nếu không phải là ông
sui) tòa soạn của ông theo có mà
ra rứt hoai.

Bạn trẻ kết tội: trước kia viết
báo nhờ ông Đình-huy-Hạo gà hộ,
lại lòi những truyện đời tu của có
mà chế riếu. Không biết ông Đình-
huy-Hạo gà hay không gà hộ có
Khang, có Khang có quen hay không
quen ông Triệu-văn-Yên trên tàu
Azay Le Rideau, thì có quan-hệ gì
đến xã-hội, đến báo giới, đến tờ
Ban Tré!

Vậy ai cũng phải bảo là ông Tôn-
thất-Minh có thâm thù với cô
Nguyễn-thị-Khang. Ông cho Bút-vô-
Tư kết án có, rồi ông lại thả chàng
Cử Nhường ra làm thơ số nợ người
đồng nghiệp. Tội nghiệp cho có
Khang!

Hay là ông Tôn-thất-Minh sợ có
Khang ít học, kém tài ra làm báo
có hại cho danh tiếng của nghề làm
báo, là một nghề tối thiêng-liêng?
Nếu vậy, ông lo xa quá!

Nhưng kỳ thực ông lại không lo
xa cho nghề báo, vì nếu ông thực
lo cho nghề báo như tôi đã phỏng
đoán, nếu ông nghĩ rằng có thực
học, thực tài hãy nên làm báo thì
ông đã chả ra làm chủ tờ Ban Tré.

Bởi ông chỉ lo... vì có Khang mà
không lo... vì ông, nên ông cứ công
kích có Khang hoai!

NGỘ KHÔNG

MỪNG TẾT KHÔNG GI BẢNG
MỪNG MỘT NĂM BÁO PHONG-HÓA
VÌ THIẾ LÀ
Làm cho người ta vui cả năm

PHARMACIE MODERNE
VU-DO-THIN
PHARMACIEN DE 1^{re} CLASSE DE LA FACULTÉ DE PARIS
BÁN THUỐC TÂY THƯỢNG HẢO HẠNG — GIÁ TIỀN PHẢI CHANG
Téléphone n° 495
25, 27, 29, Boulevard Francis Garnier — HANOI

KIỀU NHÀ LỜI TỐI TÂN
Vỡ kiều nhà theo luật vệ-sinh thành-phố
Hanoi trong 16 năm nay. — Bản số đã vẽ
được 225 cái kiều nhà đã làm tại Hanoi và
các tỉnh, vậy trước khi các ngài dự định làm
nhà, xin kính mời các ngài lại Bản-số xem đã
225 cái kiều đã vẽ ấy thì các ngài sẽ được
vừa ý và sẽ có ngôi nhà xinh đẹp hơn hết. —
Tính giá rất hạ để tạ các ngài có lòng tin yêu
nghề vẽ của Bản-số trong 16 năm nay.

NHUẬN-ỐC
TOUT POUR ARCHITECTURE
163, Rue Lê-Lợi — HANOI
— (Giản trường Thế-Dục) —



của KHÁI-HUNG và BẢO-SƠN

Tranh của ĐÔNG-SƠN

Khủng hoảng.

Liên soi gương ngắm nghía rồi bẽn lẽn mỉm cười. Cái mái tóc cao, cái khăn nhung vắn lắn vắn, — ngoài không trùm chiếc khăn vương hầu như bất buộc phải có của các cô hàng hoa, — đã làm cho khuôn mặt Liên thêm bầu dục, thêm xinh tươi. Nhất là nước da của Liên xoa một lượt phấn mỏng đã trở nên trắng mát và làm lộ vẻ đẹp của đôi mắt sắc và cặp môi hồng.

Đã ba hôm nay, theo lời khuyên bảo của cô Kim, Liên sửa đổi lại hẳn lối y phục. Tuy mái tóc rẽ giữa cái áo dài cái khuy, đôi giày nhung mũi nhọn cũng chưa lấy gì gọi là y phục tâu thời, nhưng Liên hầu như đã bước ra ngoài vòng hàng người gồng gánh, đầu đội, tay mang và đã ngẫm nhiên trở nên một bà giáo trong hàng trung lưu, một bà giáo trẻ tuổi, xinh xắn.

Ít lâu nay Liên không mó tới gánh hàng hoa, chỉ ở nhà bán cất cho các chị em. Và trong khi Minh ốm, công việc vườn được, Liên bỏ lưới biếng, kể đến khi Minh khỏi bệnh sinh ra ham mê chơi bời, Liên buồn bã cũng không thiết gì đến làm ăn. Chẳng qua không biết làm gì trong khi mong ngóng tin chồng, nàng cũng ra vườn nhắc tới cái cuốc, cái bay cho qua thời khắc.

Sự buồn bực chán nản vẫn để tiêu tán nghị lực của ta. Và ngày nay, Minh đã khỏi bệnh, đã kiếm được nhiều tiền, thì sự bán hoa của nàng, nàng cho không phải là một bổn phận cần thiết như xưa nữa. Bộ óc chất phác, giản-dị của Liên chẳng bao giờ tự đặt những câu hỏi về nghĩa đời người. Hầu như sự sống

binh nhật nó lười bừa Liên đi, mà ngày ấy sang ngày khác nàng yên lặng đi trên đường đời như giòng sông lãnh đạm chảy ra bề...

Từ ngày Minh khỏi bệnh, nàng cảm thấy trong đời nàng thiếu một thứ gì. Đó chỉ là sự yêu thương nó cần cho tâm hồn ta cũng như các món ăn cần cho thân thể ta. Song Liên có biết đâu rằng: sự thiếu đó là sự yêu thương.

Luôn ba hôm nay, nàng trang điểm phần sấp, rồi ngồi mong đợi



chồng. Sự biến cải hình dạng của nàng, nàng cho đã là quá lắm rồi và nàng yên trí rằng Minh về gặp nàng là phải yêu nàng ngay. Chẳng thế thì bộ cánh mới của nàng mà cô Kim sắm giúp thành ra vô ích hay sao? Cái tâm hồn ngây thơ của nàng không bao giờ có môn trốn tới sự xa hoa. Chẳng qua Văn cho rằng làm như thế là để vờ lòng Minh thì nàng cũng tuân theo mà thôi.

Nhưng sáng hôm ấy ra công, gặp chị em bạn qua đường, Liên chào, thì Liên thấy họ nhạt nhẽo với mình lắm, khiến Liên tức tực nghĩ thầm: «Thực chồng ta làm ta khổ sở quá»

Lại có người bĩu môi, ngắm nghía Liên một cách khinh bỉ.

Nhìn bóng trong gương, Liên nghĩ tới những cử chỉ và ngôn ngữ của bọn chị em bán hàng hoa buổi sáng. Liên nhớ mang máng rằng có ai nói một câu mà Liên chỉ nghe rõ có một chữ Văn, và câu khôi hài ấy đã làm cho cả bọn cười vang. Liên tự hỏi: «Không biết họ nói gì mình vậy?»

Một hồi chuông xe đạp như trả lời câu hỏi còn đương ở trong tâm trí Liên. Nàng đặt vội cái gương xuống bàn đứng dậy ra sân đón chào

thằng thần của Văn vụt nhắc Liêu nhờ tới lời riêu cọt buổi sáng của chị em bạn. Lần đầu đứng trước Văn, Liên cảm thấy có tinh tinh bẽn lẽn, e-lẹ. Rồi câu nàng tự hỏi hôm nào lại vắn vơ trong tâm trí mà nàng có những quên đi cũng không sao được. Câu « giá anh Văn là chồng ta ».

Hôm qua ngồi một mình, nàng đã nghĩ đến câu ấy. Rồi tuy không tự trả lời lại, nàng thấy thoáng về ra thật mau, như cái chớp nhoáng, cả một đời sung-sướng của một cặp vợ chồng biết thương yêu nhau. Nàng cho Văn là một người chồng hoàn toàn và lấy làm mừng thầm cho người vợ sau này của chàng. Nàng có ngờ đâu rằng cái cảnh hòa thuận, để huê của một gia-đình mà nàng đương tưởng-tượng ra đó chỉ là một quãng đời dĩ-vãng của nàng, một quãng đời nàng sống cùng Minh trong hai năm vừa qua.

Thấy Liên im lặng, thỉnh thoảng lại liếc mắt nhìn trộm mình, Văn lấy làm ngượng nghịu. Chàng thở dài nhắc lại câu vừa nói:

— Tôi nghĩ mà thương chị quá.
— Thì tôi, tôi cũng thương... anh vất-và khó nhọc...

Văn. Nhưng nàng kinh hãi xiết bao khi nàng thấy bạn hăm hăm tức giận, luôn luôn nguyên rủa: «Thế thì chó thật! Thế thì tẻ thật!» Lo lắng, Liên hỏi:

— Anh mắng ai thế, anh?

— Lại còn ai nữa. Chị tình sáng hôm nay lên nhà báo gặp anh ấy, tôi báo phải về ngay. Thế mà ngoảnh đi, ngoảnh lại, anh ấy đã trốn đầu mất.

Liên thở dài không đáp, buồn rầu, cúi xuống nhìn giày.

— Tôi nghĩ mà thương chị quá. Không biết vì đâu câu nói rất

Câu trả lời ở cái mồm xinh xắn của vợ bạn nói ra, lặn thử nhất đôi vôi Văn có ngụ một ý nghĩa huyền bí... ầu yếm. Cái hình ảnh tươi lắn đơn-môn của Liên cùng với sự cảm giác mới mẻ khi gặp Liên buổi đầu bỗng vụt trở lại trong trí nhớ của Văn. Chàng dăm dăm nhìn Liên: cặp mắt Liên hay-hay đó dãn. Từ-từ Liên cúi mặt... Chung quanh không một ai... Sự yên lặng... sự cảm đó... sự thêm muốn... chỉ một bước, chỉ một tiếng nói, chỉ một cái tắc lưỡi, chỉ một cái giờ tay... là cặp thiếu niên...

1. Xem Phong-Hóa từ số 66

THUỐC LẬU GIA TRUYỀN

Đau dạ-dầy thần hiệu — Chuyên chữa ho lao khấp huyết

Từ xưa đến giờ chỉ có thuốc lậu nhân con Phụng là có chứng chỉ của nhà thí-nghiệm Hanoi, người mắc bệnh khấp lo về đường sinh-dục, mới mắc ra mà nhiều, hoặc tức đau-đớn, uống thuốc lậu số 19 chỉ trong 12 tiếng đồng-hồ là nhẹ ngay lập tức, giá mỗi ve \$360. Còn người đã thành kinh niên, đi tiểu vầu đục, có chất như tơ chuối, hay sáng ra còi tí mú (chroniques, filaments, gouttes militaires) thì uống thuốc số 20 cũng \$360 một ve, sẽ khỏi hết những chứng ấy. Giang-mai (tim-la) phát hạch lở-loét, củ đinh thiên pháo, uống thuốc giang-mai con Phụng sẽ chóng khỏi chắc-chắn giá 1\$30 một ve. Đau dạ-dầy (bao tử) ăn không tiêu, no hơi hay ợ, ngắm ngắm đau bụng, thì chỉ uống thuốc đau dạ-dầy con Phụng giá \$340 một gói là khỏi tuyệt những chứng ấy, ở hiệu chính Hanoi và nhà Nguyễn-thị-Kính ở Saigon có nhận được nhiều giấy khen, có ông lang chuyên môn chữa ho lao khấp huyết kiến hiệu như thần.

KIM-HUNG ĐƯỢC-PHÒNG
81 — Route de Huế — HANOI

Đại-ly: Haiphong 130 Rue Paul Doumer, — Namdinh 28 Rue Champeaux, Hongay 60 Rue Marché — Vinh 44 Rue Maréchal Foch — Thanh-Hóa 32 Grand Rue — Tourane Quang cư Quai Courbet — Saigon Nguyễn-thị-Kính 30 Rue Garros — Dacao 150 Rue Albert 1^{er} — Cholôn Đôn huân đường R. Cây mai 235 — Bac-lieu maison Dược yển — Soctrang 101-103 Rue Daingai — Imp. Lý-công-Quán.

35 con thiên lý mã tái thê

Đời văn-minh bao nhiêu, lại sinh ra lắm sự lạ chuyện kỳ bầy nhiều!

Quý ngài hay đi ngang qua Đà-thành (Tourane) hỏi «Ông Võ-văn-Đạt đường Avenue du Musée thì biết» nhà ông có nuôi nhiều: tục thường gọi là hiệu xe vàng đó.

Mỗi ngày chạy hai chuyến:

Sáng 4h30, trưa 11h30. Từ Tourane — Nhatrang có chi điểm hiệp cách vệ-sinh, định giá cả phải chăng. Hễ quý ngài cần dùng việc gấp tin bán hiệu ở Tourane biết trước thì sẽ có xe đi suốt tới cấp kỳ.

Nên chú ý. — Chúng tôi chưa có độc quyền lên rước hành khách trên xe lửa. Vậy các ngài bước xuống tàu, ra ngoài gare sẽ có Contrôleurs chúng tôi rước về hội quán

VÕ - VĂN - ĐẠT

Thoảng qua một luồng gió lạnh, Văn giật mình bảo Liên:

— Đò chỉ coi, tôi nói có sai đâu. Chỉ ăn vận thế này vẫn hơn.

— Thế à, anh?
— Thôi chào chị, tôi xin về.
— Làm gì mà anh vội thế?
— Tôi cần phải đi đăng nê một lát.

Dứt lời, Văn hấp-lấp ra cổng rồi lên xe, đạp thực mau. Đến chỗ rẽ ra con đường vào vườn Bạch-thảo, Văn đăng trí không kịp xuống xe suýt đâm sầm vào cái bụi gạch.

Năm phút sau ngồi nghĩ trên một chiếc ghế trong vườn, Văn mới nhớ tới sự quan hệ của cuộc hội kiến cùng vợ bạn ban nãy: Chẳng cảm thấy chàng nhỏ nhen,... khốn nạn. Chàng có ngờ đâu rằng những sự nhỏ nhen, khốn nạn của loài người chỉ bắt đầu trong một phút, trong một giây. Tránh được, qua được cái phút khủng-hoảng đó là ta trở nên bậc nghĩa-hiệp. Nếu không, ta sẽ bị liệt vào hạng vô loại ngay.

Phải, người ta vẫn là người, và chỉ là người. Người ta không phải là thần thánh mà cũng không phải là súc sinh. Đứng trước những sự diễm lệ, những sự dịu dàng, âu yếm, con người, dù là con người có giáo-dục, giữ sao không cảm động, không thêm muốn được. Vậy thì cái phút khủng-hoảng kia thực là cái giới hạn của con người và con vật.

Bao ý tưởng về luân lý và triết lý lộn sộn trong óc Văn. Rồi Văn lo sợ, lo sợ cho vợ bạn, lo sợ cho mình, lo sợ cho tình bằng hữu thiêng-liêng. Vì Văn vẫn không quên được cái cảm-giác nhẹ nhàng, êm-ái khi chàng đứng trước mặt Liên, một người đàn bà trẻ tuổi và ngây thơ. Cái cảm giác ấy vẫn còn man mác trong tâm hồn chàng. Chàng bỗng cau mặt lăm lăm như mắng ai: « Khốn nạn! không bao giờ mình lại khốn nạn thế được ».

Bỗng một cảnh tượng vụt về ra. Cái cảnh tượng đoàn tụ của vợ chàng bạn. Cái cảnh tượng ấy, chàng cảm thấy nó làm cho chàng được sung sướng hơn là nhớ lại cái cảm giác êm đềm khi đứng trước mặt một cô gái xinh đẹp dịu dàng.

Văn đi thực mau về nhà, sắp sách vở đến trường. Chàng muốn chăm chú vào việc học, để quên những hân cái hình ảnh vợ bạn, nhất là để xóa bỏ cái cảnh tượng cảm động nó còn phảng phất trong tâm trí.

Còn Liên thì sau khi Văn đi, nàng vào trong nhà ngồi gục đầu xuống bàn, khóc nức nở không ra tiếng. Vì sao nàng khóc, nàng cũng không biết một cách rành mạch. Chẳng qua bao tình tình, bao sự xúc động cùng một lúc đập mạnh vào tâm hồn nàng

mà bật lên tiếng khóc đó thôi.

Nàng cảm thấy lờ mờ rằng nàng yêu chồng và thương tiếc cái quãng đời sung-sướng khi xưa. Rồi sự liên tưởng đưa ý nghĩ, nàng nhớ tới từng màu đời một. Có một điều nàng ghê sợ, lo lắng là, không biết sao mỗi lúc nàng tưởng tới lòng tẻ bạc của Minh thì tự nhiên, nàng lại nhớ tới lòng hào hiệp của Văn. Rồi câu hỏi « giá chồng ta là Văn » lại đến làm vẩn đục những tự tưởng tốt đẹp về buổi xưa, khi vợ chồng thương yêu nhau.

Giữa lúc ấy thời Minh về. Thoảng thấy bóng chồng ở cổng, Liên chạy vội vào trong số nhà lấy khăn lau nước mắt: Nàng không muốn để chồng biết rằng nàng vừa khóc, sau nữa nàng muốn chồng ngắm thấy nàng đẹp.



Rồi don đả, nàng chạy ra sân vui vẻ chào chồng, coi như không hề xảy ra sự gì khác thường. Minh mỉm cười, gật đầu chào lại, nhưng cái cười ấy Liên thấy ngượng-ngịu, lúng-túng.

Đợi mãi không thấy Minh bình-phẩm đến y phục của mình, Liên nhìn chồng, khen:

— Minh vận tây trông đẹp nhỉ?
Minh hơi chau mày, đáp:

— Ra đời vận tây gọn và tiện lắm. Rồi hình như để bịt miệng vợ vì chàng tưởng lầm rằng Liên sắp sinh sự và kỳ kèo chàng, Minh thờ dài ngồi phịch xuống ghế, có dáng mệt nhọc. Liên lại gần hỏi:

— Công việc nhà báo bận lắm?
— Bận lắm.

Liên buồn rầu nhận xét thấy chồng không nói với mình một câu vui vẻ, âu yếm. Nhưng nàng vẫn cố nhen lòng và giữ bộ mặt tươi tỉnh:

— Minh có ăn cháo đậu xanh không, em đi nấu.

— Không.

Minh bước chân về tới nhà vẫn yên trí rằng vợ lui thôi to tiếng, hay ít ra cũng khóc lóc kêu van. Nhưng thấy Liên không thay đổi sắc mặt, không buồn một lời nói nặng hay nói xa xôi, bóng gió thì chàng lấy làm tức giận, sự tức giận không cần cứ. Rồi chờ mãi không thấy vợ hỏi tới một tuần lễ nay mình ở đâu, Minh kè lè:

— Ít lâu nay tôi phải ở luôn đằng tòa soạn...

Liên đáp:
— Thế à! thôi, mình chịu khó một tí.

— Đây, tiền lương họ vừa trả. Vừa nói, Minh vừa giở ví đưa cho vợ một tập giấy bạc. Liên yên lặng đỡ lấy rồi ngồi đếm:

— Những năm chục?
— Năm chục... Thôi, mình ở nhà, tôi lại phải lên ngay tòa báo.

Liên đứng ngây người không đáp, hai giọt lệ ngập ngừng. Còn Minh thì không dám nhìn thẳng vào mặt vợ, lúng-túng bước ra sân.

— Minh!
Nghe thấy vợ gọi, Minh quay lại hỏi:

— Cái gì thế mình?
Liên đưa số tiền năm chục trả lại chồng!

— Thôi, mình cầm lấy má tiêu, em không cần, vì đã có tiền bán hoa. Minh thông-thả bảo vợ:

— Tôi không muốn mình lam-lũ như thế.

— Có gì mà lam-lũ. Cái nghề của cha mẹ tôi thì tôi theo, chứ tôi sợ gì lam-lũ.

Minh nhạt nhẽo:
— À, ra thế đấy.

Vừa nói Minh vừa tiến bước ra cổng. Liên bỗng nhớ lại lời dặn bảo của Văn: là hãy Minh có vẻ thì cứ ngọt-ngào hỏi truyện, không được nhắc tới sự chơi bời của Minh.

Lòng cảm tức đã khiến nàng thốt ra một câu nhiệm đẫy những ý mỉa-mai. Song nói buột mồm và thấy Minh bỏ ra đi thì nàng hối hận ngay.

Nàng chạy theo giữ chồng lại. Nhưng ấp-ùng chưa biết nói ra sao thì Minh đã quay lại hỏi:

— Lại cái gì nữa?

Liên cố lấy giọng dịu-dàng bảo chồng:

— Minh à, mình ở nhà ăn cơm đã rồi hãy đi.

— Tôi phải đi ngay.

— Minh sợ muộn quá chăng? Hay chúng ta đi ăn cao lâu đi... Đi ăn ở cái hiệu mà chúng ta đến hôm mình mới thi đỗ, ấy mà.

Minh buồn rầu ngâm-ngẫm, nhớ tới cô gái quê với bộ quần áo mới và đôi dép quai ngang. Chàng đưa mắt liếc nhìn vợ. Lúc bấy giờ chàng mới nghĩ tới sự cại trang của Liên. Mím cười chàng khen:

— Minh vận thế này có lẽ dễ coi hơn trước.

Liên sung-sướng, hai má đỏ hây hây. Tự nhiên Minh so sánh Liên với Nhung: một cái nhan sắc kin-dáo và dịu-dàng, một cái nhan sắc lộng-lẫy và rực-rỡ, Song, một tháng giêng già sống với ái-tình ủy-mị, Minh không còn có cảm-động ngậy thơ thướt xưa nữa. Vì thế Minh chỉ nhìn vợ bằng con mắt lãnh-dạm khiến Liên lấy làm tủi thân.

— Sao tự nhiên mình lại đổi ý phục như thế?

Liên bẽn-lẽn:
— Vậy mình muốn em cứ ăn mặc như xưa à?

— Không, ăn mặc thế này hơn chứ.

— Mấy lại mình sắp đi giáo học thì em cũng phải ăn mặc cho tử-tế chứ.

Minh không đáp, vô-vấn nhìn ra vườn. Liên cũng nhìn theo, rồi chỉ giàn móng rồng nói:

— Này hê em ngắm cái giàn móng rồng thì em lại nhớ tới ngày mình mắc bệnh mà em buồn.

Nhưng Minh thì Minh chỉ thấy hiện ra giữa luồng cuc cái hình ảnh của Nhung đương cúi xuống ngắt hoa. Chẳng biết nói gì để chậm giờ đi của chồng, Liên hỏi Minh:

— Lâu nay mình có gặp anh Văn không?

— Không.

Minh nói dối, mà Liên cũng biết thế, vì vừa ban nãy Văn có nói với nàng rằng gặp Minh ở nhà báo.

Thấy Liên nói đến tên Văn, Minh có vẻ mặt lo-lắng. Chàng chỉ sợ gặp bạn, nhất là gặp bạn ở trước mặt vợ. Vợ vàng chàng ra đi, để Liên ngày người đứng trông theo.

Rồi Liên chép miệng thở dài, vào vườn ngắt một bó hoa. Xưa kia, khi Minh còn đương theo học, bao giờ Liên cũng sửa-sang và đặt trên bàn học một lọ hoa tươi. Ngày nay có phải vì thói quen mà nàng còn tưởng tới bó hoa ấy chăng? Không, chỉ vì hôm qua Văn nghĩ ý yêu hoa, Văn, người bạn hào-hiệp của vợ chồng nàng.

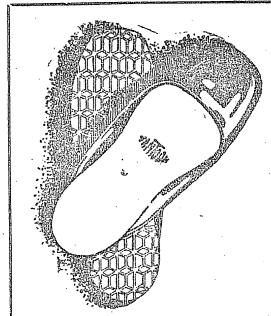
(Còn nữa)

KHÁI-HUNG và BẢO-SƠN

Khí hư Đàn bà con gái ra khí hư bạch trọc bạch đái, kinh kỳ hay đau bụng (đau dạ con) chậm đường tử tức, dùng thuốc số 14 giá 0\$30 một hoàn và số 16 giá 1\$50 một hộp sẽ khỏi.

Tuyệt độc bệnh tình chưa rứt nọc như lậu thì: qu đầu ướt dính, ra giãi gà, thỉnh thoảng buồn róng ống đái, nước tiểu lúc trong lúc đục như tiêm-la thì: máy da dặt thịt, nước gần mỗi cốt, mình mẩy phát sang, dùng thứ số 17 giá 1\$50 một hộp sẽ hết. Thuốc này vừa sát trùng, tiêu độc vừa kiên tĩnh, bổ thận tráng dương.

ĐỨC-THỌ-DƯƠNG
241 Route de Hanoi, 241 - Hanoi



Tốt năm nay các ngài dùng giày gì?
Giày Kim-Thời

Margue, dessin et modèle déposés

Kiểu rất đẹp, mũi láng Hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu đen, đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần đế da hay đế crepe, không churột và toét ra như đế crepe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không ngấm nước. Giá rất hạ.

Bán buôn và bán lẻ:
VẠN-TOÀN

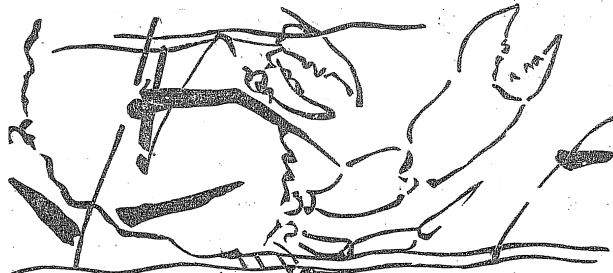
95, Phố hàng Đào, 95 - HANOI

THUỐC LẬU THANH-HÀ

Là một môn thuốc chế theo phép khoa-học, uống vào không hại dạ dày, không đi đại rã, không hại đường sinh-dục; chỉ trong 4 giờ đồng-hồ thấy kiến hiệu ngay. Mới mắc (état aigu) dùng số 3, - Kinh-niên (état chronique), goutte-matrinale, filaments) dùng số 7. Còn Giang-Mai (syphilis), Hạ cam chancre mou) bệnh nào thuốc ấy chỉ một tuồng lễ là khỏi rứt nọc. Thuốc Lậu và Giang-Mai THANH-HÀ đều giá 0\$50 một ống. Nhận chữa khoán không khỏi không lấy tiền.

Hỏi tại THANH-HÀ-DƯỢC-PHÒNG
53, Route de Hué, Hanoi

KHOA - HỌC



CÁI GIỐNG ĐI NGANG

Có một giống, quê tổ vốn ở miền nước mặn, đồng chua, không có cò, không có đuôi, mà già trẻ, trai gái vẫn khư-khư giữ tục cũ: vừa mang yếm, vừa đeo râu. Ngày thường chúng vẫn khoác bộ áo da, rồi mỗi khi bốn cặp giò gang thép đưa cái thân như tàu bò ấy đi, cái dáng lầy-bầy không đủ làm giảm cái vẻ ngang-tàng của chúng được. Chúng cũng có chút « tám huyết », nhưng vì mang bầu máu... lạnh, lại vì « bụng dạ » chẳng được như người, cho nên các cụ nhà ta vẫn riêu chúng là tụi « vô trường công lữ ».

Chẳng cần phải nói, ai cũng biết đó là giống CUA.

Chúng vẫn có cái tính « ngang-ngược », trường mắt vô cùng, mà lại hay nhìn thiên-hạ một cách cực kỳ hỗn sắc. Nhưng, trông thấy những đồ hành binh: nào kim kẹp, nào siên dùi, tua tua thò ra ngoài bộ giáp, thì đến những kẻ vô nghệ cao cường, nhiều khi cũng phải nên giận làm ngo, mặc cho chúng tha hồ « ngang » hay « giọc ». Chúng đã như vậy, thì phỏng đi đến đâu mà chẳng dọa, hạ trại làm chúa vùng nào mà chẳng yên.

Con của sỏ dĩ cái sức mạnh không dễ thẹn đến mảnh yếm, bộ râu kia, là vì từ thừa lọt lòng mẹ cho tới khi đủ sức đoạt tới « gọi chú nhân ông « đất nước » người, cái thân « hồ hải » của nó đã nếm đủ mùi « nước nồng », « nước ngọt ». Chẳng phải thầy trưởng, ta cũng thấy cái số « long đong » nó phát lộ ra trong những khi đi, khi đứng.

Song những trận mưa gió trong cái quãng niên thiếu của nó, chính là những cuộc thị mà ông trời kia đã sắp tâm bày từ trước để thử hơi sức kẻ anh hùng vậy.

Trời thử tài của ra làm sao? Chẳng có gì khó khăn cả: trời ném cho nó cái áo giáp da ngay sau thừa thớ ngày trứng nước, rồi trời để mặc đó, không thay; còn thân của thì trời cứ bắt ẩn nấp nhón chóng. Cua nhón mũi, càng nhón càng thấy mình như bị giam, bị hãm, như bị xích, bị xiềng rồi như bị kim, bị cạp. Cái thân « chịu ép một bề » bấy giờ đã tãi đến cùng cực. Cua ta nghĩ đến hai chữ « thoát thân » mà thòm thòm. Vì hai chữ thoát thân ấy mà chàng ta cứ lo quanh, tính quẩn, hết

lý luận lại luận lý, gan ruột chàng bởi vậy mà chẳng mấy lúc ngầu như trứng, lờng bóng như nước, dạ thịt cũng theo đó mà hao mòn, mềm nát, nằm lại chỉ còn một tí ti ti.

Nhân dịp ấy, cua bèn tính đến cái nước chẳng dùng được, là cái kẻ vượt ngục. Phải, hoặc hết, hoặc thỉnh thoảng, giống anh hùng chỉ biết thế thôi. Thì một liều ba bảy cũng liều, cua liền có thu hình nhỏ lại, gỡ dần cái da thịt đã sếp như bóng ra. Cái lúc này là lúc thân của đau đớn vô cùng: gỡ mình còn dễ, đến gỡ chân tay mới thực khó. Cua ta cứ bị hục tuôn ra mỗi lúc một ít, trầy sướt thịt da là thường.

Trong khi vượt ngục, có lắm con đuôi sức đành phải nghìn thu mang mỗi hạn. Nhưng cũng có nhiều con khỏe mạnh hơn, thoát được xác, thì thân yếu, da mềm, trơ vô không gì che dấp. Cua ta phải vội vã tìm nơi nương náu, tránh những sự chẳng lành. Thế rồi, một, hai giờ, ba, bốn giờ, hay một ngày, nếu thoát khỏi cái miệng háu ăn của thiên-hạ, da của cứng lại thành lớp vỏ khác, giam hãm thân của lọt thỏm vào trong.

Rồi cua lại cứ lớn, lớn mãi lên. Mỗi tuổi, cua phải một lần vượt ngục, mà mỗi lần vượt ngục, cua ta lại một lần đau khổ, kinh hoàng. Ông trời cứ bắt thân của phải qua biết bao vòng thử thách như vậy, cho đến lúc thực trưởng thành mới thôi.

Một dân tộc đã được lọc kỹ như vậy, mạnh là phải.

Đôi càng là cặp khí giới nguy hiểm nhất của cua, mỗi cái kim đó sức đủ cạp đứt phẳng một con vật mềm ra làm đôi. Vì vậy trong khi đi, cạp khi-giới bao giờ cũng gờ lên để thủ thân, trông như sắp sửa; vái ai. Cũng có con không muốn để tay yên,

nên những lúc nghỉ ngơi, vẫn đưa lên đưa xuống, như vậy người tri kỷ lúc con thuyền quay mũi vậy.

Cặp càng đó vừa dùng để giữ thế thủ, vừa để khởi thế công. Nếu không của lại soay ra tấp trợn với nhau, — tuy là trận giả nhưng cũng rất kịch liệt, lắm khi trên bãi, ta thấy các cặp rụng cả càng không hề tiếc. Càng rụng, các câu không lo, vì chỉ lết ít lâu là lại có càng mới ngay.

Trong khi giao chiến, cua không những chỉ biết dùng sức thôi: lắm con thực có cơ mưu như các tay tướng giỏi vậy. Biết mình kém sức, nhiều con biết dùng càng, vớ lấy một kẻ địch kia sủa tới. Có con ở vào nơi nguy hiểm, không thể lấy sức khỏe mà sống được, thì nó đi vớ vét cái cỏ chông chắt lên lưng, thành một cái rừng con để che mắt giống khỏe hơn, hoặc rình các giống bé nhỏ, khó dại.

Có con ở cạn, ăn chay, quan nhăm chỉ ăn cạp rùa của ta. Nó biết cua cho rụng xuống, nhặt lấy những quả rụng hóc lọt vào ở ngoài, khoét lỗ qua sỏ, thò chân vào bẫy cùi ăn. Nếu cùi chắc, nó sẽ đập cho phải long ra để dễ lấy.

Có con lại khôn hơn nữa: nếu hòn cuội hay cái vỏ hến rơi xuống lờ, nó lấy càng cạp lên bỏ tận đằng xa. Nếu lúc về chung quanh tổ còn sỏi, còn vỏ hến nữa, nó sẽ lần lượt cạp vớt đi nơi khác cho lối kỳ hết, sỏ có ngày rơi xuống, thì phi bươn độn tất sướt trần chẳng?

Lại những khi ngồi trầm ngâm trong hồ, nếu có chú cua nào bèn lang giêng hoặc vì già nua lẫm-cảm lạc lối, hoặc bị giống dữ đuổi theo mà vội vàng về nhầm nhà, chủ nhân sẽ co càng kêu kèn kẹt báo cho bạn biết ngay. Bạn sẽ chui tọt lên, bán

sống bán chất chạy về tổ mình hay đi nơi khác, lấy sự nhầm nhà làm lối u vô phép. Lúc đó dù có vật gì đuổi theo, chủ của nhầm nhà cũng tức thì chui lên, một giây một phút không ở, thà chết bạo còn hơn sống dật.

Nhiều nơi, có giống cua để dưới bể, nhưng sống trên cạn thường kéo nhau đi khắp mọi nơi, có khi xa quê tổ đến vài ba cây số.

Xa cách non sông như vậy, sao chẳng sinh những nỗi nhớ nhưng được, — mà nhất là « các mẹ đẻ nó » khi sắp tới kỳ « năm bếp », cái lòng hoài vọng ấy càng thêm nặng, chỉ rục rã « các đức ông chồng » quay về nơi mẹ đẻ.

Vì thế cho nên cứ tới kỳ ấy, là chông nào vợ nấy, lũ lượt kéo nhau tới một chỗ hẹn chung, rồi thẳng đường kéo ra bể.

Chúng chia làm hai toán. Toán đực đi tiên phong: tám chân mở lối, hai tay phất cờ. Toán cái theo sau.

Chúng cứ rầm-rầm rộ-rộ kéo đi trên bộ, trông đen ngòm cả đất chẳng khác chi một cái bể dài tới nửa cây số, rộng rầm chực thước tày. Trong khi hấp tấp, chúng chỉ tiến mà không lui. Gặp cây leo cây, gặp nhà cửa vượt nhà cửa, gặp tường trèo qua vượt, không vật gì cản được họ.

Đoàn quân đi khỏi, ta sẽ thấy lác-dác hàng trăm quân nằm phơi trên đường. Đó là những quân già, vì chẳng kham nổi cái cuộc « chạy đẽ » như chạy giặc ấy, nên đã râu lông gửi thị xương nơi đất khách.

Bỏ mặc kẻ xấu số, đoàn quân đi về tới bể. Gái ở lại đẽ, rồi ở lại dạy dỗ đàn con thơ. Phải già, giàng hồ đã chán cũng ở lại, vui thú cảnh nhà, cho trọn tiếng « sống chết trong lòng nước mẹ », Còn bọn trai trẻ, hùng dũng, lại grom đảo ra đi, mong thỏa lòng ngang tàng vùng vẫy....

Chàng thứ XII

Bác-Sỹ NGUYỄN-VĂN-LUYỆN

8, Rue Citadelle. Téléphone: 304

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN
CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYÊN
CHỮA BỆNH ĐÀN BÀ TRẺ CON
Số 8, phố Đường-Thành
(Đường Cửa-đông sau phố Xe-Điện)
HANOI

BÁC SỸ ĐẶNG-VŨ-LẠC
Y-SỸ LE-TOÀN
Chuyên-môn chữa mắt
PHÒNG KHÁM BỆNH VÀ CHỮ MẮT
48, phố Phủ-Doãn (Richaud)
Téléphone: 586
Sáng từ 9 giờ đến 12 giờ
Chiều từ 3 giờ đến 6 giờ
BỆNH-VIÊN VÀ HỘ-SINH-VIÊN
40-42, phố hàng Đay (Duvillier)
Téléphone: 585
Bệnh-viện. — Có Bác-sỹ Đặng-vũ-Lạc và Y-sỹ Lê-Toàn ở luôn bệnh-viện trông nom cầu-thần
Hộ-sinh-viên — Bác-sỹ Đặng-vũ-Lạc chuyên nghề đỡ đẻ và các bệnh dân bà con trẻ, trông nom cho người sản phụ trong nhà ở nhà hộ-sinh và trẻ sơ-sinh trong một tháng
LẠI MỘT MỞ:
NHÀ HỘ-SINH PHỤ
93, hàng Đông (Caiure prolongée)
Téléphone: 653

Chỉ có: **3\$50** mà có thể làm cho trẻ con được mạnh mẽ, chân tay cứng cáp, tinh thần sáng khoái tức là mua một cái xe **AUTOFORT** (là một thứ đồ chơi thể thao)
Bán tại nhà đóng đồ gỗ các kiểu tân thời

PHÚC LONG

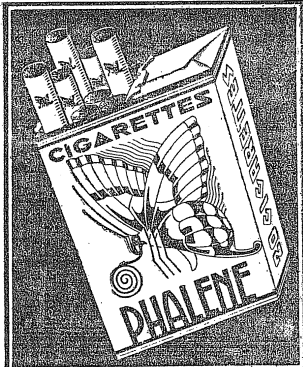
(tức là nhà PHÚC-THÀNH cũ)
Ở số 43, phố hàng Đậu, Hanoi — Tél. 251
Mua buôn từ 10 cái giờ lên có giá riêng

TUYỆT NỌC
Lậu và Giang-Mai !!!

Phải bệnh này chữa chưa được rứt nọc, đi đợc còn lại, thức đêm làm việc học, nặn ra tí đĩnh đĩnh hoặc nú, nước tiểu khi trong khi vàng lẫn vẩn đục. Nhớ ngửa trong ống tiểu-tiện v. v. mà bệnh Giang còn lại thấy dật thịt mỗi xương, nổi mụn con như muỗi đốt v. v. chỉ dùng nhẹ 2, 3 hộp, nặng 4, 5 hộp. Tên gọi thuốc千金 Tinh Tinh (triệt nọc Lậu Giang) giá 1p50 một hộp là khỏi ngay.

THIỆN TRUY !!!
2 hôn ngoại thân, hôn to, hôn bé, xưng hạ nang, dùng 1, 2, 3, 4 lọ. Bất cứ lâu mới là hai hộp co lên bằng nhau ngay, giá 6p.60 một lọ 6 p. 12 l.

BÌNH-HƯNG
89, phố Mã Mây, Hanoi
Giấy nói: 543



Thuốc lá Phalène tuy rẻ tiền, nhưng nhiều người thích dùng hơn cả. Vì thuốc ngon và thơm, hút không ráo cổ.

Ai ưa được 10 bao không thanh là hiệu (C.N. BUỒM) mang lại nhà Nam-1, ng. số 30 phố Hàng Buồm đổi lấy một cuốn lịch tàu rất đẹp.

CÔ - ĐÀU PHẢI LỤC - XÌ QUẢN VIÊN KHÔNG ĐƯỢC BÀY

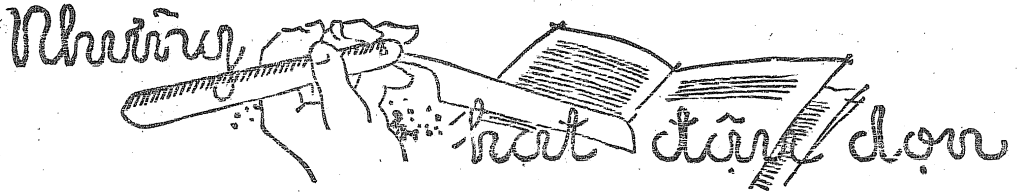
Vì điều tra ra mới biết nỗi giống Việt-Nam ngày một lau môn, một phần lớn bởi những kẻ đi hát bậy bạ nên có nhiều bệnh hoa liễu, hệ h lao, lại có kẻ khảnh-khiết cả gia tài mà cách chơi « vô ý nghĩa » vẫn còn mãi mãi. Đề yêu cầu Nghi-viên bắt cô-đầu phải lục-xì; Các người đi hát phải biết danh tiếng lồi cổ kim và tán thời thơ theo lối tây biệt đủ tiếng lòng cô đầu để họ khỏi gờ, biết cả các bài hát cổ kim, phải gìn giữ thân thể; biết cách lịch sự không được bậy v. v... Đó là những yêu-đề của cuốn sách « Học đánh châu và binh phạm lối hát cô-đầu xưa nay » của Cường-sỹ mới in, giá đặc-biệt 0\$30 bán tại nhà xuất-bản: NHẬT-NAM THƯ-QUÁN 104 hàng Gai Hanoi

1) xa mua lẻ thêm cước 0\$20. Gửi Contre remboursement à 0\$60

Gặp khi gió táp mưa đơn, Dùng xe AN-THÁI chẳng cần, cớ gì

HIỆU XE

Số 2, phố Nguyễn-trung-Hiệp - Hanoi



Nó giấu ở đâu?

Đông - Pháp ngày 14-1-33, «Phát háng tặc biểu không đúng lệ»: ...Song việc này chưa tìm được đủ chứng cứ để xác, nên vẫn còn giấu được bộ mặt gian rớt ở trong thời kỳ điều tra. Nếu có bộ mặt gian rớt mà muốn giấu, thì phải giấu ở trong cái mặt nạ, hay cái mặt, cái sáng gì đó, hay .. gấu ở trong số tối, chứ giấu sao được ở trong thời kỳ điều tra. Nếu thời kỳ điều tra có thể dùng để giấu được cái bộ mặt kia, thì thời kỳ điều tra... chắc phải là cái mặt nạ, hay cái mặt hay cái số... tối om om như câu văn ở Đông-Pháp.

Biết đến năm nào?

P.N.T.D số 17, ngày 7-1-34 trong bài xã thuyết: ...Nước Nam năm 1933 vẫn là nước Nam, phụ-nữ nước Nam năm 1933 vẫn là phụ-nữ nước Nam.

Than ôi! biết đến năm nào cho nước Nam hoi là nước Nam, để thành ra nước Ma-ni? cho phụ-nữ nước Nam khỏi là phụ-nữ nước Nam, để biến thành phụ-nữ... nước Ả-rập?

Là vì nó mang yên.

Cũng số P.N.T.D. ấy, trong mục «tieu phê bình» bài của ông Chương-dân (Phan-Khôi):

Con ngựa mang yên là cái phận sự của nó, sao bảo là nhục? Nó không chịu mang yên thì nó làm gì?

Vì sao không cho con ngựa nó chạy nhay trong rừng như con hươu, con thỏ, lại bắt nó mang yên? Vì là phận sự của nó. Sao biết là phận sự nó?... Vì thấy nó mang yên! Lý luận lắm!

Treo tìm ai?

Ngọ-báo thể thao ngày 9-1-34: Hóm dả với Gia-định, người đi xem đã



D S N. OHOAHN

Mai lừng thừng trên đời tìm Ai và Huy. vậy các bạn tìm tin họ cho Mai.

phải treo trái tim trước cửa thành chớp nháng.

Trái tim người đi xem sao lại treo lên cửa thành chớp nháng (Eclair), được? Cửa thành chớp nháng có phải là cửa hàng thịt đâu? và thủ thành có là anh đồ tể đâu?

Ngọn đèn đau mắt.

Ngọ báo ngày 3-1-34, trong «Đêm Ban-Gnan» của Leiba: Ngọn đèn dầu lạc đỏ lét được đặt lên giữa sập, ngó ngác nhìn khách lạ đêm nay.

Ngọn đèn dầu lạc ngó ngác nhìn khách lạ, thì không biết nhìn bằng cái gì? Chê nhìn bằng con mắt đỏ lét. Thế thì ngọn đèn ấy đau mắt, hay là buồn ngủ đây?

Pháp-Việt đề huê.

N.S. ngày 15-1-34, trích «công văn»

Ông Nguyễn-văn-Hầu, surveillant tập sự tại nhà pha hỏa lò...

Bà Nguyễn-thị-Yên, nữ khán-hò chệch hano nhi tại Việt tri...

Cải lối văn: Surveillant tập sự, và nữ khán hộ chệch, phải gọi nó là lối văn Pháp-Việt đề huê, nếu không muốn gọi nó là lối văn lai!

Trung-Eác Tân-Văn ngày 16-1-33, có đăng:

1) (tuyên Nam-vang hạ Hội tuyên Nam-hy 3 à 5

Được 3 bàn, thua 5 bàn mà gọi là thắng thì cái thắng đó gọi là thắng thua. Giá Nam-vang chịu khó để Nam-kỳ đá vào lưới mình để đảm ban nửa thì còn là thắng nữa!

Nhất dao-Cạo đưa mắt nhìn lại phía trên tờ báo thấy đề: 16-1-1933 mới biết rằng trong khi đăng cái tin thắng thua, Trung-Eác muốn tỏ ra rằng mình « tiến lùi ».

NHẤT HÀN LÂM

Muốn mua áo laine tốt chỉ đến CỤ-CHUNG

LỊCH TÀU QUỐC-NGŨ

Hiệu Chính-Thái Song-Hỷ, đang ấn hành một quản lịch tàu quốc-ngũ, nội dung đại khái như lịch tàu xưa nay, mà toàn bằng quốc-ngũ, để cho ai cũng xem lấy được, tra cứu lấy được.

Không những có đủ phần-nhất lịch có ngày tốt, ngày xấu, lại thêm nhiều phần rất cần cho mọi nhà: phép tính ngày giờ, phép so đôi tuổi, xem giờ sinh-tử, đoán mệnh, xem tuổi làm nhà v.v...

Sách in rất đẹp, dày hơn 120 trang, khổ rộng, giấy tốt, chừng rằm tháng chạp ta sẽ xuất bản.

JOSEPH T. D. TRÚC

Luật-khoa Cử-nhân, Đại Học đường Paris. Cố-vấn pháp-luật Số 5, Hàng Da cũ, Rue des Cuirs (cạnh bãi chợ Hàng Da, Hanoi)

Việc kiện-tung, làm đơn, hợp-đồng, văn-tự. Đòi nợ. Mua, bán, nhà, đất v.v...

Lệ hội pháp-luật: mỗi lượt 1 đồng ở xa, xin gửi mandat.

TRƯỚC TẾT NGUYỄN-ĐÀN

Tiệm Chính Bombay 89 Hàng Khay lại vừa nhận được rất nhiều hàng kiểu mới của Mỹ, Ang-lê, Đức và Thượng-hải, trông thiệt lạ mắt, tinh ra chẳng còn mấy ngày nữa, các bạn hàng nên sắm trước cho kịp, gì! bán rất hạ về dịp cuối năm.

NÊN DÙNG PHÁO VIỆT-NAM

hiệu Tường-Kỳ, Hạnh-Phúc, Khánh-Thọ

BÁN TẠI HIỆU TƯỜNG-KỶ

78-80, phố hàng Đường và 44, phố hàng Bè

HANOI

- Xưởng chế-tạo: Phú-xá HADONG -

Có đặt đại-lý khắp tam kỳ



MỘT GIỌT THOM MUỐI NGÀY

Nước hoa nguyên chất chua pha

HIỆU CON VOI

Jasmin, narcisse noir, Quelques fleurs, violette, fleur d'amour, rose, menthe 1 lọ 3 grs. 0\$20, 1 tá 2\$00, 10 tá 18\$00 1 lọ 6 grs. 0.30, 1 tá 3.00, 10 tá 27.00 1 lọ 20 grs. 0.70, 1 tá 7.00, 10 tá 63.00

PHÚC-LỢI 79, Paul Doumer, Haiphong, bán buôn và bán lẻ.

Mua buôn tiền cước bán hệu chịu cả.

Đại-lý: M. PHẠM-HẠ-HUYỀN 36, Rue Sabourain, Saigon

NHÀ THÍ-NGHIỆM LÊ-HUY-PHÁCH 12 SINH-TỬ'

HANOI

Đã phát-minh nhiều thuốc hay để chữa bệnh Lậu và Giang-mai, ai-ai đều biết. Nay mới xuất bản quyển « Bệnh nguyên » là một quyển đề dò căn các bệnh và cách dùng thuốc, cùng một mục nói riêng về bệnh Lậu, Giang-mai và Hạ-cam, đề công-hiến quốc-dân. Vậy ai ở xa muốn lấy, xin dính timbre 0\$10, làm tiền cước phí.

Viên-Đông Tôn-Tịch Hội

Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phật-làng
một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp
Đăng-bạ Hanoi số 419

Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — Giày nói số 392
Sở-Quản-lý ở Saigon — 68, B.I. Charner — Giày nói số 1099

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG DÉCEMBRE 1933

Mở ngày thứ sáu 29 Décembre 1933 ở sở Tổng-Cục tại Hanoi do ông LO GI QUẢN-lý hội chủ tọa, ông Marcel COUÏT và ông KHUC-TICH dự tọa cùng trước mặt quan Kiểm-Duyệt các hội tư bản Trng Bắc lưỡng kỳ của Chính-Phủ.

XỔ SỐ	SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	TÊN HỌ NGƯỜI CÓ PHIẾU TRÚNG
Lần mở trước trúng : 5.000\$	26.965	Phiếu này chưa có ai mua
Lần mở thứ hai trúng : 1.000\$	630 ¹	M. Diên-vân-Hậu Agent de Police Rue Fonck Saigon Trúng lĩnh 200\$ về
	630 ²	M. Erioux Pétra Surveillant à la Mairie Saigon
	630 ³	Phiếu này không hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng.
	630 ⁴	M. Hà-thức-Ngô Rue Gialong à Tourane Trúng lĩnh 200\$ về
	630 ⁵	M. Ng-vân-Thôi Secrétaire P.T.T. 27. d'Arras Saigon Trúng lĩnh 200\$ về
	3.630 ^A	M. Lê-vân-Tôi Instituteur à Bung Thudaumot Trúng lĩnh 500\$ về
3.630 ^B	M. Chu-vân-Mậu Travaux Publics Kampong Thom Trúng lĩnh 500\$	
Lần mở thứ ba khởi phải đóng tiền	2.549 ¹	M. Mai-vân-Ry P. priétaire An-nhon xa G. a. l. h.
	2.549 ²	M. Ng-quang-Tiệp Secrétaire de Chemin de fer sué
	2.549 ³	M. Ng-vân-Côt Sous brigadier de police Saïgon
	2.549 ⁴	M. Huỳnh-van Hai 15 Rue Gallieni Saigon
	2.549 ⁵	M. Ng-thi-Đạt 18 Rue Faucault Dakao. Những phiếu trúng 20.000 sẽ được miễn-chứ
	5.549	M. Le Bois 10 Rue Cha gneau Hué. Phiếu 1000\$ đóng ngay mặt. lã se lại hoàn 1.00

Kỳ mở số sau định vào ngày thứ ba 30 tháng giêng tây hời
19 giờ 30, tại sở Quản-Lý số 68, Boulevard Charner — Saigon
Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Janvier
1934 định là 5.000\$.

Phòng đọc sách

PHỤ-NỮ và NHI-ĐỒNG

Bắt đầu từ 1er Janvier 1934, Thư-viện Tuân-báo đã mở trở được 2.000 bộ sách Quốc-văn làm phòng đọc sách cho Phụ-nữ và Nhi-đồng.

Mọi các bà các cô lợi Thư-viện của Carte de Prêt) Giấy mượn sách ra như sau này :

1 tháng	0.60
3 tháng	1.60
6 tháng	3.00
1 năm	6.00

NAM-RY THƯ-VIÊN lại cáo

MẶN NGUYỆT KHAI HOA
đôi cho được?

RƯỢU CHÔI HOA KỲ

ma soa ngày mới quý.

TẨM SONG, CAO SONG
hỏi cho được?

PHẦN « CON GÀ »

Soa vừa trắng, mát, thơm,
lăn rôm, khỏi ngứa, tốt hơn
các thứ phấn khác nhiều

AI cần tìm thầy chạy thuốc???

Chứng tôi xin lấy lòng thành-thực mà giới-thiệu cùng bà con một vị danh-sư là ông HỮA-GIA-NH, chủ hiệu bào-chế THIÊN-HOÀ-DƯƠNG ở số nhà 20 phố hàng Đường Hanoi. Ông HỮA-GIA-NH làm thuốc tại Hanoi đã 6, 7 năm nay; cái tài xem bệnh chữa thuốc, cái đức trong nghĩa kính tài của ông, chắc bà con cũng từng nghe tiếng. Nay muốn cho nhà bệnh được thêm phần tiện lợi, ông mới mở ra hiệu bào-chế THIÊN-HOÀ-DƯƠNG này. Ai muốn bắt mạch xin đưa đến lúc nào cũng được, không hạn giờ khắc và cũng không mất tiền nong chi cả Còn thuốc của hiệu ông thì bảo chế đúng pháp, tính giá phải chăng và một điều tối nhất là không hề làm sự giả-dối. Hiệu ấy lại có bán đủ các thứ thuốc cao đơn hoàn tán của các nhà danh-giá; và những thuốc kinh-nghiệm về khoa phụ-nữ do tay ông chế ra, như thuốc điều-khinh chủng-tử, thuốc bạch đới (tục gọi là bệnh lui-bur), thuốc sản-hậu vân vân... Chả dám nói là hiệu-nghiệm như thần, nhưng thực mắt chúng tôi đã từng thấy nhiều người uống mà khỏi bệnh. Vậy tưởng bà con nên lưu-ý đến phòng lúc cần dùng.



ĐỒ-HỮU-HIỆU

TAILLEUR DIPLOMÉ DE L'ÉCOLE INTERNATIONALE DE COUPE DE PARIS

N° 61 Rue du Chanvre

Coupe et façon Impeccable et soignée adaptées à toutes anatomies. Aucune augmentation sur les prix courants

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lậu mới phát ra mủ, ra máu, buốt tức, hoặc bệnh đã lâu chữa không hết, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy có mả và xem trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi dứt hẳn. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chí em đồng-báo tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi dứt hẳn, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, tìm-la phát bằng thuốc này hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, tìm-la phát bằng thuốc này hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, tìm-la phát bằng thuốc này hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống.

HỒNG-KHÊ ĐƯỢC-PHÒNG

88 — Route de Hué (số cửa chợ Hóm) Hanoi — Téléphone 755

AI BỊ TÊ-THẤP

Nhưc buốt gân xương, tê bì ngoài da, chân tay buồn mỏi lnh như kiến cắn, nên dùng thuốc thấp hiệu XONG-THÀNH là chóng khỏi, xa gần nhiều người tin dùng mà ai ai cũng đều khỏi bệnh cả. Thuốc bóp ngoài mỗi chai 0\$30. Thuốc uống trong mỗi hộp 2\$00. Giang-mai mỗi lọ 0\$80. Thuốc lậu mỗi lọ 0\$60. Thuốc sống em hòa chóng khỏi bệnh. Khi đã khỏi bệnh tình nên dùng 1, 2 hộp Dưỡng-khí bổ-thần hoàn là dứt hết nọc độc. Mỗi hộp 2\$00.

XONG-THÀNH

227, Route de Hué — Hanoi


Thần hộ phổi

Là một thứ thuốc của mấy ông thầy-thuốc có danh-tiếng mới phát-mình ra, chuyên trị hết thảy các chứng bệnh phổi, đau phổi rạo phổi tức ngực, đau ngực, ho đêm, ho khan, ho ra huyết, ho lâu thành lao, mất tiếng, ngứa cổ, đau cổ, nóng trong cổ, sưng thờ, vãn vãn.

Đàn ông, đàn bà, già, trẻ đều dùng được cả, có nhiều giấy của các thầy-thuốc chứng nhận là một môn-thuốc trị phổi rất hay, và các nhà dùng thấy hiệu-nghiệm khen ngợi.

Giá mỗi lọ 1 \$ 00 mỗi tá 10 \$ 00

Hỏi tại : M. Nguyễn-xuân-Dương, viên thuốc Lạc Long số 1 hàng ngang Hanoi



**KHÁP CÁC NƠI, CÁC BÀ
LIỆNH ƯỚC CHỈ DÙNG PHẦN
SẠP NƯỚC CHỌA... HIỆU**

WOLY

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN RONDON & CO LTD 21, RUE JULES PERRY, HANOI


PULL-OVERS
CHEMISETTES DE TENNIS

CU' - LẬP

GIÁ HẠ! KIỀU ĐẸP!!
BÁN BUÔN, BÁN LẺ

XIỀNG ĐỆT

61, Rue de la Soie
HANOI



0 \$ 04

LO COLLYRE JAUNE
MUA LẠI



Bán hiệu muốn mua lại lọ đựng
thuốc đau mắt **COLLYRE**
JAUNE, mỗi cái **0 \$ 04**.

Xin Quý-khách đem lại cho, vừa
được lời vừa giúp cho bán hiệu.



Pharmacie CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert

HANOI